



# BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

SỞ CÔNG THƯƠNG TRÀ VINH

ĐC: SỐ 02 LÝ TỰ TRỌNG, PHƯỜNG 1, TP. TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

Website: <http://sct.travinh.gov.vn> - Điện thoại: 0294 3852 594

Số 13

Ngày 09/8/2023



**Tổng hợp hàng tuần**

**Phân tích**

**Dự báo**



TÀI LIỆU THAM KHẢO - PHỤC VỤ ĐIỀU HÀNH QUẢN LÝ

# **BẢN TIN THỊ TRƯỜNG**

## **TỔNG HỢP HÀNG TUẦN - PHÂN TÍCH - DỰ BÁO**

**Thông tin phục vụ cho lãnh đạo các đơn vị, doanh nghiệp  
tham khảo, điều hành**

<i>Trong số này</i>	<i>Trang</i>
<b>MỘT SỐ THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý</b>	<b>1</b>
Kinh tế thế giới	1
Kinh tế trong nước	2
Thông tin chính sách và phổ biến ứng dụng khoa học kỹ thuật	3
<b>THÔNG TIN NÔNG SẢN</b>	<b>4</b>
Sơ bộ về tình hình ngành nông nghiệp trong tháng 7/2023	4
Xuất khẩu rau quả nửa đầu năm 2023 tăng trưởng cao	5
Xuất khẩu sầu riêng lập kỷ lục, tiến sát mục tiêu 1 tỷ USD chỉ sau 6 tháng	5
Đẩy mạnh hỗ trợ các địa phương miền núi xuất khẩu nông sản	6
<b>THÔNG TIN THỦY SẢN</b>	<b>9</b>
Triển vọng xuất khẩu thủy sản những tháng cuối năm 2023	9
Xuất khẩu tôm sú sang Trung Quốc & Hồng Kông tăng 30% trong nửa đầu năm nay	10
Trung Quốc vẫn dẫn đầu nhập khẩu cá tra Việt Nam	11
<b>THÔNG TIN CHĂN NUÔI</b>	<b>12</b>
Giá heo hơi dao động quanh ngưỡng 60.000 đồng/kg	12
Thủ tướng yêu cầu xử lý nghiêm tình trạng heo nhập lậu qua biên giới	15
<b>THÔNG TIN LÚA GẠO</b>	<b>16</b>
Tổng quan thị trường lúa gạo	16
<b>THÔNG TIN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP</b>	<b>18</b>
Tổng quan thị trường phân bón và dự báo	18
<b>THÔNG TIN XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI</b>	<b>21</b>
Cơ hội lớn cho dừa tươi Việt Nam xuất khẩu chính ngạch sang Trung Quốc	21
Đẩy mạnh xúc tiến thương mại nông sản Việt Nam tại thị trường Singapore	22
<b>THÔNG TIN GIAO THƯƠNG</b>	<b>23</b>
<b>THÔNG TIN CẢNH GIÁC</b>	<b>26</b>
Nhiều hàng hóa nông sản xuất khẩu của Việt Nam rơi vào diện cảnh báo	26
<b>THÔNG TIN AN TOÀN THỰC PHẨM</b>	<b>27</b>
Cảnh giác nguy cơ ngộ độc thực phẩm trong mùa hè nắng nóng	27
<b>GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG</b>	<b>28</b>
Giá cả trong tỉnh	28

## MỘT SỐ THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý

### KINH TẾ THẾ GIỚI

#### \* Bức tranh kinh tế Mỹ đang dần sáng lên

Bộ Thương mại Mỹ vừa công bố số liệu cho thấy, nền kinh tế lớn nhất thế giới tăng trưởng với tốc độ hàng năm là 2,4% trong quý 2/2023, cao hơn so với tốc độ 2,0% trong quý đầu năm và cũng cao hơn so với dự báo của các nhà kinh tế tham gia khảo sát của Reuters trước đó là 1,8%.

Chỉ tiêu của người tiêu dùng, vốn chiếm hơn hai phần ba hoạt động kinh tế của Mỹ, đã tăng với tốc độ 1,6% trong quý 2. Mặc dù tốc độ chậm lại so với tỷ lệ mạnh mẽ 4,2% của quý đầu tiên, nhưng nó đủ để tăng thêm hơn một điểm phần trăm cho tăng trưởng GDP.

Chỉ tiêu của người tiêu dùng đang được hỗ trợ bởi khoản tiết kiệm dư thừa tích lũy trong đại dịch Covid-19. Bên cạnh đó, mặc dù tăng trưởng việc làm đã hạ nhiệt so với năm trước, tiền lương vẫn tăng mạnh. Thu nhập của các hộ gia đình sau khi điều chỉnh lạm phát đã tăng với tốc độ 2,5% trong quý 2 sau khi tăng với tốc độ 8,5% trong quý đầu tiên; tỷ lệ tiết kiệm tăng lên 4,4% từ 4,3%.

Bên cạnh đó, hoạt động đầu tư kinh doanh đã khởi sắc hơn sau khi gần như chững lại trong quý đầu năm khi chỉ tiêu cho thiết bị tăng trở lại sau hai quý giảm liên tiếp. Đặc biệt những nỗ lực của chính quyền Biden nhằm đưa hoạt động sản xuất chất bán dẫn trở lại Mỹ đang thúc đẩy hoạt động xây dựng nhà máy. “Nhu cầu giải quyết tình trạng thiếu nguồn cung trên toàn nền kinh tế đã hỗ trợ hoạt động xây dựng mạnh mẽ, ngăn chặn sự suy giảm nghiêm trọng của ngành sản xuất, đồng thời giúp giảm bớt áp lực về giá cả và tiền lương”, Gregory Daco - Nhà kinh tế trưởng tại EY-Parthenon ở New York cho biết.

Chỉ tiêu của chính phủ cũng tích cực, đóng góp dương vào tăng trưởng. Đầu tư vào hàng tồn kho cũng mang lại một mức tăng nhỏ. Tuy nhiên thương mại là lực cản sau khi góp phần vào tăng trưởng trong 4 quý liên tiếp; đầu tư nhà ở, bao gồm xây dựng nhà ở, cũng giảm trong quý thứ chín liên tiếp.

Đặc biệt, nhưng những cơn gió ngược vẫn còn. Tăng trưởng tiền lương đang chậm lại khi việc làm giảm đi. Lãi suất tăng cao cuối cùng có thể khiến người tiêu dùng, đặc biệt là các hộ gia đình có thu nhập thấp, gặp khó khăn hơn trong việc trang trải chi tiêu bằng vay nợ. Các ngân hàng đang thắt chặt tín dụng và tiền tiết kiệm dư thừa tiếp tục cạn kiệt. “Chúng tôi vẫn dự đoán nền kinh tế sẽ chậm lại và bước vào một cuộc suy thoái nhẹ vào đầu năm”, Daniel Vernazza - Nhà kinh tế quốc tế trưởng tại UniCredit ở London cho biết.

Thế nhưng cũng có nhiều điểm tích cực với kinh tế Mỹ, đặc biệt là lạm phát đã giảm đáng kể trong quý trước và một trong những thước đo lạm phát ưa thích của Fed cho thấy mức tăng chậm nhất trong hơn hai năm.

Cụ thể thước đo lạm phát của chính phủ trong nền kinh tế, chỉ số giá cho tổng mua hàng trong nước, tăng với tốc độ hàng năm là 1,9% trong quý 2, giảm mạnh so với tốc độ tăng 3,8% trong quý đầu năm và là mức chậm nhất trong 3 năm. Trong khi chỉ số giá chi tiêu dùng cá nhân (PCE) lõi (không bao gồm thực phẩm và năng lượng) cũng chỉ tăng với tốc độ 3,8%, chậm lại đáng kể so với mức tăng 4,9% trong quý đầu năm và là mức tăng nhỏ nhất kể từ quý đầu tiên của năm 2021.

Lạm phát chậm lại nhanh chóng khiến không ít nhà kinh tế tin rằng chu kỳ tăng lãi suất nhanh và mạnh nhất của Fed kể từ những năm 1980 sắp kết thúc, mặc dù nhu cầu nội địa mạnh mẽ có thể khiến lãi suất cao sẽ được duy trì trong một thời gian sau đó. Fed hôm thứ Tư đã tăng lãi suất chính sách thêm 25 điểm cơ bản lên mức 5,25% -5,50%.

"Mặc dù Fed có chiến dịch làm chậm tăng trưởng và dập tắt lạm phát, nhưng không có suy thoái kinh tế nào xuất hiện", Sung Won Sohn, giáo sư tài chính và kinh tế tại Đại học Loyola Marymount ở Los Angeles cho biết, nhưng khuyến nghị: "Ngừng tăng lãi suất ngay lúc này".

Hầu hết các nhà kinh tế hiện đang tin tưởng vào kịch bản "hạ cánh mềm" - trong đó lạm phát giảm, tỷ lệ thất nghiệp vẫn tương đối thấp và suy thoái kinh tế có thể tránh được - là khả thi. Tổng thống Joe Biden cho biết báo cáo GDP là bằng chứng cho thấy kế hoạch kinh tế của ông đang phát huy hiệu quả.

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

## KINH TẾ TRONG NƯỚC

### \* Điểm nhìn kinh tế đến hết tháng 7/2023

Theo Tổng cục Thống kê, tình hình kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, lạm phát tuy đã hạ nhiệt nhưng hầu hết các nền kinh tế lớn tăng trưởng thấp do tổng cầu suy giảm, chính sách tiền tệ thắt chặt, xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na phức tạp hơn, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng. Trong nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chủ động, quyết liệt, sát sao chỉ đạo các Bộ, ngành triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, các cân đối lớn; giảm mật bằng lãi suất cho vay, ổn định thị trường ngoại hối; thúc đẩy giải ngân đầu tư công; giảm thuế, phí hỗ trợ doanh nghiệp; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của thị trường trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản; tăng lương cơ sở từ 01/7 để bảo đảm an sinh xã hội. Do đó, các ngành, lĩnh vực tháng 7/2023 đã có nhiều khởi sắc, một số điểm sáng về phát triển kinh tế – xã hội nước ta trong tháng 7 và 7 tháng năm 2023 như sau:



(1) Tiến độ gieo cấy lúa mùa đạt kết quả tích cực, chăn nuôi phát triển ổn định. Nuôi trồng thủy sản đạt kết quả khả quan do áp dụng mô hình nuôi tôm chất lượng cao hiệu quả.

Tính đến 15/7/2023, cả nước gieo cấy được 1.194,4 nghìn ha lúa mùa, tăng 5,8% so với cùng kỳ năm trước. Chăn nuôi trong tháng phát triển tương đối ổn định, trong đó: Số đàn heo cuối tháng 7 tăng 2,8% so với cùng thời điểm năm trước; gia cầm tăng 2,1%; bò tăng 0,8%. Sản lượng nuôi trồng thủy sản trong tháng 7 ước tăng 3,4% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 7 tháng năm 2023 tăng 3,1%, trong đó tôm tăng 4%.

(2) Sản xuất công nghiệp tháng 7 đã khởi sắc hơn. Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 7 năm 2023 ước tăng 3,9% so với tháng trước và tăng 3,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, một số ngành trọng điểm tăng cao: Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) tăng 23,3%; sản xuất kim loại tăng 15,4%; sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất tăng 15,3%; sản xuất sản phẩm thuốc lá tăng 14,4%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 12,2%; sản xuất chế biến thực phẩm tăng 11,4%; hoạt động thu gom, xử lý và tiêu hủy rác thải tăng 10,9%; dệt tăng 10,8%.

(3) Hoạt động thương mại và dịch vụ diễn ra sôi động và tăng cao so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 7 tháng năm 2023, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 10,4% so với cùng kỳ năm trước, vận chuyển hành khách tăng 15,8% và luân chuyển tăng 27,6%; vận chuyển hàng hóa tăng 15,3% và luân chuyển tăng 12,7%.

Cán cân thương mại hàng hóa 7 tháng năm 2023 ước xuất siêu 15,23 tỷ USD (cùng kỳ năm trước xuất siêu 1,34 tỷ USD). Trong đó một số mặt hàng xuất siêu: Điện thoại và linh kiện 23,7 tỷ USD; gỗ và sản phẩm gỗ 5,9 tỷ USD; thủy sản 3,4 tỷ USD; rau quả 2,1 tỷ USD; máy ảnh, máy quay phim và linh kiện 1,9 tỷ USD.

(4) Hoạt động du lịch tăng trưởng mạnh mẽ nhờ đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá sản phẩm nhằm thu hút khách du lịch, đặc biệt là khách quốc tế. Khách quốc tế đến Việt Nam tháng 7/2023 ước đạt hơn 1 triệu lượt người, gấp 2,9 lần cùng kỳ năm trước; tính chung 7 tháng năm 2023, khách quốc tế đến nước ta ước đạt hơn 6,6 triệu lượt người, gấp 6,9 lần.

(5) Tỷ lệ vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước 7 tháng năm 2023 ước đạt 41,3% kế hoạch, tăng 22,1% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2022 bằng 39,7% và tăng 12,3%), thể hiện kết quả nỗ lực của Chính phủ, Bộ, ngành và địa phương đẩy mạnh thực hiện vốn đầu tư công nhằm tạo động lực tăng trưởng trong bối cảnh kinh tế trong nước chịu ảnh hưởng từ những khó khăn chung của kinh tế thế giới.

(6) Thu hút vốn đầu tư nước ngoài có những tín hiệu tích cực, tổng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam 7 tháng năm 2023 đạt 16,24 tỷ USD, tăng 4,5% so với cùng kỳ năm trước (3 tháng đầu năm giảm 19,3%; 4 tháng đầu năm giảm 1,2%; 5 tháng đầu năm giảm 7,3%; 6 tháng đầu năm giảm 4,3%). Số dự án cấp mới tăng 75,5%, vốn đầu tư đăng ký cấp mới tăng 38,6% cho thấy các nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục quan tâm, tin tưởng vào môi trường đầu tư của Việt Nam.

(7) Lạm phát được kiểm soát ở mức phù hợp và giữ xu hướng giảm dần. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 01/2023 tăng cao nhất với 4,89%, đến tháng 7/2023 tăng 2,06% so với cùng kỳ năm trước; bình quân 7 tháng năm 2023, CPI tăng 3,12%.

(8) Công tác bảo đảm an sinh xã hội được các cấp, ngành quan tâm thực hiện. Tai nạn giao thông, giảm cả về số vụ và số người bị tai nạn. Chính phủ đã hỗ trợ hơn 18,2 nghìn tấn gạo cho gần 204,7 nghìn hộ với hơn 1,2 triệu nhân khẩu. Số vụ tai nạn giao thông trong 7 tháng năm nay giảm 9,3% (số vụ tai nạn giao thông từ ít nghiêm trọng trở lên giảm 5,9%; số vụ va chạm giao thông giảm 17,2%); số người chết giảm 9,4%; số người bị thương nhẹ giảm 11,8% so với cùng kỳ năm trước.

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

**THÔNG TIN CHÍNH SÁCH VÀ PHỔ BIẾN ỨNG DỤNG KHOA HỌC KỸ THUẬT****\* Bổ sung cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính vừa ký ban hành văn bản số 690/TTg-KGVX yêu cầu các bộ, cơ quan liên quan rà soát, tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách đột phá, các giải pháp toàn diện, hiệu quả để thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và khuyến khích đổi mới sáng tạo.

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định một trong các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 là phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm tạo bứt phá, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được trong thời gian qua, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vẫn chưa thực sự là động lực và nền tảng cho phát triển kinh tế - xã hội, cho tăng trưởng, tái cơ cấu kinh tế và tăng năng suất lao động xã hội, chưa giải đáp kịp thời nhiều vấn đề của thực tiễn đổi mới.

**Tập trung một số định hướng trọng tâm**

Để thực hiện quan điểm, định hướng của Đảng và Nhà nước, xứng đáng với vai trò, sứ mệnh của lĩnh vực khoa học và công nghệ, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng các Bộ: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam theo chức năng nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp các bộ, cơ quan, rà soát các quy định pháp luật hiện hành trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, tham mưu, đề xuất Chính phủ, cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách đột phá, các giải pháp toàn diện, hiệu quả để kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đổi mới mạnh mẽ, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và khuyến khích đổi mới sáng tạo. Trong đó tập trung một số định hướng trọng tâm sau:

Ban hành cơ chế đặc thù, chấp nhận rủi ro, thất bại trong nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ; tập trung gỡ bỏ các rào cản hành chính trong quản lý hoạt động khoa học và công nghệ.

Tạo dựng khuôn khổ pháp lý để triển khai các cơ chế thí điểm, thử nghiệm và đặc thù đối với các loại hình, mô hình kinh tế mới dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, khẩn trương ra đời thị trường khoa học và công nghệ phát triển công khai minh bạch, hội nhập và bền vững.

Nghiên cứu, mạnh dạn đề xuất, triển khai các chế độ, chính sách đãi ngộ vượt trội cho đội ngũ nghiên cứu khoa học và công nghệ.

**Lưu ý cơ chế bố trí vốn cho hoạt động khoa học và công nghệ theo cơ chế quỹ**

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ, cơ quan khẩn trương nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy định về tài chính, đầu tư, tài sản, trong đó lưu ý cơ chế bố trí vốn cho hoạt động khoa học và công nghệ theo cơ chế quỹ, nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ phát triển khoa học và công nghệ.

Xây dựng, ban hành cơ chế hạch toán tài chính đối với doanh nghiệp đầu tư vào khoa học và công nghệ, đề xuất chính sách ưu đãi đủ mạnh để khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động khoa học, công nghệ, thúc đẩy việc thành lập và nâng cao hiệu quả sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp; tháo gỡ các vướng mắc, hạn chế về tín dụng, nguồn vốn, thuế, đất đai, hỗ trợ tiếp cận thị trường... nhất là đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, để doanh nghiệp thực sự trở thành trung tâm của hệ thống đổi mới sáng tạo.

Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đơn giản hóa tối đa thủ tục thanh, quyết toán cho các nhà khoa học, cơ quan quản lý khoa học khi thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước, bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí, tiêu cực.

Thủ tướng Chính phủ giao Văn phòng Chính phủ phối hợp, đôn đốc các Bộ, cơ quan báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 8 năm 2023.

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

## THÔNG TIN NÔNG SẢN

### \* Sơ bộ về tình hình ngành nông nghiệp trong tháng 7/2023

Bộ NN&PTNT cho biết kim ngạch xuất khẩu (XK) nhóm hàng nông nghiệp tháng 7 ước đạt 4,62 tỷ USD, tăng 5,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, nhóm nông sản đạt 2,32 tỷ USD, tăng 27%; chăn nuôi đạt 45 triệu USD, tăng 35,6%...

Tính chung 7 tháng năm 2023, tổng kim ngạch XK ước đạt 29,13 tỷ USD, giảm 9,1%. Trong đó, giá trị XK nhiều nhóm có mức giảm mạnh như nhóm thủy sản đạt 4,95 tỷ USD, giảm 25,4%; lâm sản 7,79 tỷ USD, giảm 25,5%; đầu vào sản xuất đạt 1,13 tỷ USD, giảm 25,1%.

Tuy nhiên nhóm nông sản đạt gần 14,99 tỷ USD, tăng 13,2% (nhờ giá trị XK nhóm hàng rau quả đạt 3,23 tỷ USD, tăng 68,1%; gạo 2,58 tỷ USD, tăng 29,6%; hạt điều 1,95 tỷ USD, tăng 9,8%; cà phê 2,76 tỷ USD, tăng 6%; sản phẩm chăn nuôi 276 triệu USD, tăng 27,4%. Riêng giá gạo đạt 534 USD/tấn, tăng 9,2%; cà phê 2.540 USD/tấn, tăng 12,8%.

Về thị trường xuất khẩu, trong 7 tháng đầu năm, giá trị xuất khẩu nông, lâm, thủy sản tới các thị trường thuộc khu vực châu Á đạt 14,06 tỷ USD, tăng 2,3%; châu Mỹ đạt 6,52 tỷ USD, giảm 29,2%; châu Âu đạt 3,29 tỷ USD, giảm 13,3%; châu Phi đạt 573 triệu USD, tăng 14,1%; châu Đại Dương đạt 408 triệu USD, giảm 25,6%. Trung Quốc, Hoa Kỳ và Nhật Bản tiếp tục duy trì là 3 thị trường XK nông, lâm, thủy, sản lớn nhất; giá trị XK sang Trung Quốc chiếm tỉ trọng 21,9%, tăng 12,5% so với cùng kỳ năm trước; Hoa Kỳ chiếm 20,4%, giảm 29,3% và Nhật Bản chiếm 7,6%, giảm 6,9%.

Về thị trường trong nước, trong tháng 7, giá lúa Hè Thu các địa phương vùng ĐBSCL diễn biến tăng do giao dịch sôi động với nhu cầu và sức mua đang tốt (lúa IR50404 lên mức 6.500 đồng/kg; lúa OM 5451 lên mức 6.800 đồng/kg, lúa Đài thơm lên mức 6.950 đồng/kg).

Giá cà phê trong nước tăng do thị trường lo ngại thiếu hụt nguồn cung trong ngắn hạn và báo cáo tồn kho cà phê vẫn ở mức thấp (giá cà phê nhân xô các tỉnh Tây Nguyên hiện ở mức 66.200 - 66.700 đồng/kg, tăng 2.000 - 2.200 đồng/kg so với tháng 6/2023).

Giá tôm sú cỡ lớn 20 con/kg là 187.000 đồng, cỡ 30 con/kg là 150.000 đồng.

Giá heo hơi tại miền Bắc tăng 3.000 đồng/kg, dao động 62.000 - 64.000 đồng/kg; tại miền Trung và miền Nam giá ổn định, dao động 59.000 - 62.000 đồng/kg.

Giá trái cây tại một số tỉnh phía Nam có xu hướng giảm khá mạnh do nguồn cung dồi dào đúng vụ thu hoạch như thanh long, chôm chôm, mít, chanh không hạt (thanh long ruột trắng 16.600 đồng/kg; chôm chôm nhân 13.800 đồng/kg; mít Thái 11.800 đồng/kg; chanh không hạt 10.800 đồng/kg).

Bộ NN&PTNT cho biết trong thời gian tới sẽ đẩy mạnh phát triển thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Tiếp tục xử lý các vấn đề thị trường nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho xuất khẩu nông sản, thủy sản, đặc biệt là thị trường Trung Quốc, Hoa Kỳ, EU, liên minh kinh tế Á - Âu...

Cùng với đó, tận dụng các hiệp định thương mại tự do (FTA), đặc biệt là Hiệp định CPTPP, EVFTA để đẩy mạnh xuất khẩu hàng nông, lâm, thủy sản chủ lực, hỗ trợ doanh

ngành ký kết đơn hàng xuất khẩu mới. Phối hợp hỗ trợ bảo hộ nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm xuất khẩu tiềm năng của Việt Nam ở nước ngoài.

Bộ cũng sẽ tiếp tục theo dõi, nắm bắt tình hình giá cả, nguồn cung các mặt hàng lương thực thực phẩm thiết yếu, báo cáo Tổ điều hành thị trường trong nước và Ban Chỉ đạo giá của Chính phủ. Phối hợp với các địa phương hỗ trợ kết nối, thúc đẩy chế biến, tiêu thụ các sản phẩm nông sản vào vụ thu hoạch.

### **\* Xuất khẩu rau quả nửa đầu năm 2023 tăng trưởng cao**

Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, 6 tháng năm 2023, xuất khẩu hàng rau quả đạt trên 2,68 tỷ USD, tăng 59,7% so với cùng kỳ năm 2022.

Riêng tháng 6/2023 xuất khẩu đạt 662,08 triệu USD, tăng 0,9% so với tháng 5/2023 và tăng mạnh 155,4% so với tháng 6/2022.

Trung Quốc vẫn là thị trường chính của rau quả Việt Nam xuất khẩu, chiếm 65,8% trong tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của cả nước. 6 tháng năm 2023, xuất khẩu rau quả sang thị trường này đạt trên 1,76 tỷ USD, tăng 121,9% so với cùng kỳ năm 2022; riêng tháng 6/2023 xuất khẩu sang thị trường này đạt 481,87 triệu USD, giảm 0,2% so với tháng 5/2023 nhưng tăng 490% so với tháng 6/2022.

Đứng sau thị trường chủ đạo Trung Quốc là thị trường Mỹ đạt 118,17 triệu USD, giảm 13,7% so với cùng kỳ năm 2022, chiếm 4,4%; Hàn Quốc đạt 106,17 triệu USD, tăng 12,3%, chiếm 4%; Nhật Bản đạt 87,31 triệu USD, tăng 4,9%, chiếm 3,3%; Hà Lan đạt 78,37 triệu USD, tăng mạnh 66,8%, chiếm 2,9%...

Nhìn chung, xuất khẩu rau quả sang đa số các thị trường trong 6 tháng năm 2023 tăng kim ngạch so với cùng kỳ năm 2022.

Hiệp hội Rau quả Việt Nam ước tính xuất khẩu rau quả 7 tháng năm 2023 đạt hơn 3,25 tỷ USD, tăng 69% so với cùng kỳ năm trước, vượt cả năm trước (3,16 tỷ USD). Đây là ngành có mức tăng trưởng xuất khẩu cao nhất trong nông nghiệp từ đầu năm đến nay.

Nguyên nhân là Trung Quốc tăng thu mua. Đặc biệt, các nghị định thư đã ký với nước này trong năm trước đã giúp hoạt động xuất khẩu rau quả của Việt Nam có nhiều thuận lợi. Xuất khẩu rau quả sang Trung Quốc sẽ ngày càng thuận lợi hơn nếu các nhà xuất khẩu đáp ứng tốt yêu cầu thị trường theo hướng thực hành sản xuất tốt (GAP).

Rau quả xuất khẩu chủ yếu là Sầu riêng, xoài, thanh long, chuối. Trong đó, sầu riêng vươn lên dẫn đầu các nhóm hàng trái cây với kim ngạch có thể đạt 1 tỷ USD năm nay.

Theo các doanh nghiệp xuất khẩu, sầu riêng và chuối của Việt Nam ngày càng được nhiều quốc gia ưa chuộng do chất lượng nâng cao. Đặc biệt, vụ sầu riêng Việt kéo dài, trong đó, từ tháng 2 đến tháng 6 thu hoạch ở các tỉnh miền Tây; tháng 6-10 là ở miền Đông và Tây Nguyên nên sản lượng dồi dào, giá cạnh tranh hơn so với hàng Thái Lan, Philippines.

### **\* Xuất khẩu sầu riêng lập kỷ lục, tiến sát mục tiêu 1 tỷ USD chỉ sau 6 tháng**

6 tháng đầu năm, xuất khẩu quả sầu riêng đạt 876 triệu USD, gấp 20 lần cùng kỳ năm trước, hoàn thành 88% mục tiêu 1 tỷ USD trong năm 2023 mà Hiệp hội Rau quả Việt Nam đặt ra ở vào đầu năm.

Số liệu của Tổng cục Hải quan cho biết từ đầu năm đến nay, xuất khẩu quả sầu riêng của Việt Nam (mã HS 0810.60.00) tăng cao đột biến trong tháng 5 với kim ngạch 332 triệu USD và tháng 6 khoảng 375 triệu USD.

Lũy kế 6 tháng đầu năm, xuất khẩu quả sầu riêng đạt 876 triệu USD, gấp 20 lần cùng kỳ năm trước. Trong đó, sầu riêng của Việt Nam chủ yếu xuất sang Trung Quốc với 835 triệu USD, chiếm 95% tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước.

Như vậy, xuất khẩu sầu riêng của Việt Nam đã hoàn thành 88% mục tiêu 1 tỷ USD trong năm 2023 mà Hiệp hội Rau quả Việt Nam (Vinafruit) đặt ra ở vào đầu năm và sẽ lập kỷ lục trong năm nay.

Theo số liệu của Vinafruit, mỗi năm Trung Quốc nhập khoảng 4 tỷ USD sầu riêng, trong đó 90% nhập từ Thái Lan, còn lại nhập từ Malaysia, Myanmar dưới dạng cấp đông... Tuy nhiên, hiện nay sầu riêng tươi Việt Nam đang được đánh giá cao và cơ hội để đạt kim ngạch trên 1 tỷ USD trong năm nay rất triển vọng.

"Triển vọng xuất khẩu sầu riêng của Việt Nam sang Trung Quốc với kim ngạch 1 tỷ USD, thậm chí chia đôi "miếng bánh" thị phần với Thái Lan, tức khoảng 2 tỷ USD/năm trong các năm tới là hoàn toàn khả thi", ông Đặng Phúc Nguyên, Tổng Thư ký Vinafruit chia sẻ.

Việc các chuyên gia kỳ vọng nhiều vào quả sầu riêng là có căn cứ bởi ngày càng nhiều mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói mặt hàng này được phê duyệt xuất khẩu vào Trung Quốc.

Số liệu của Cục Bảo vệ Thực vật cho biết cho đến cuối tháng 5, Việt Nam đã có 293 vùng trồng và 115 cơ sở đóng gói đã được phía Trung Quốc cấp mã số xuất khẩu chính thức sang thị trường này.

Hiện tại, Cục Bảo vệ thực vật đang làm việc với Tổng cục Hải quan Trung Quốc để thống nhất lịch kiểm tra trực tuyến đợt tiếp theo cho khoảng 400 vùng trồng và 60 cơ sở đóng gói sầu riêng đã gửi cho phía bạn.

Sau khi thống nhất được lịch trình và nội dung kiểm tra, Cục sẽ thông báo cho các địa phương để chủ động chuẩn bị, phối hợp với Cục và Tổng cục Hải quan Trung Quốc triển khai theo kế hoạch của phía Tổng cục Hải quan Trung Quốc.

Thực tế, mặt hàng sầu riêng được coi là động lực tăng trưởng chính cho ngành rau quả trong năm 2023. Trong tháng 6, xuất khẩu rau quả của Việt Nam đạt 662 triệu USD, đi ngang so với tháng trước và tăng 45% so với tháng 6/2022. Trong đó, mặt hàng sầu riêng chiếm khoảng 57% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả trong tháng 6.

Tính chung 6 tháng đầu năm 2023, giá trị xuất khẩu nhóm hàng này đạt gần 2,7 tỷ USD, đạt mức trị giá xuất khẩu trong 6 tháng cao nhất từ trước tới nay và tăng tới 60% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, sầu riêng đóng góp 22% kim ngạch xuất khẩu rau quả.

Với kết quả này, giá trị xuất khẩu hàng rau quả nửa đầu năm 2023 đã tăng tới hơn 1 tỷ USD so với cùng kỳ năm trước và hoàn thành 67,5% mục tiêu 4 tỷ USD cho của cả năm.

### **\* Đẩy mạnh hỗ trợ các địa phương miền núi xuất khẩu nông sản**

Thông tin từ Bộ Công Thương cho hay, cung cấp thông tin về thị trường, đẩy mạnh triển khai các giải pháp xúc tiến thương mại là các giải pháp để Bộ Công Thương hỗ trợ các địa phương miền núi, vùng sâu vùng xa xuất khẩu nông sản thế mạnh.

### **Nhiều sản phẩm thế mạnh của miền núi vươn ra thế giới**

Là sản phẩm được phía Trung Quốc mới cấp phép nhập khẩu chính ngạch, sầu riêng đã vươn lên trở thành "quán quân" trong nhóm ngành hàng nông sản xuất khẩu với kim



ngạch tăng cao hàng năm. Đặc biệt, người dân ở các khu vực Tây Nguyên, miền núi cũng được lợi rất lớn khi sản phẩm tăng giá.

Ông Trần Văn Chiến, thành viên Hợp tác xã (HTX) Nông nghiệp xanh Krông Pắc cho biết, những năm qua, người nông dân luôn nơm nớp lo lắng về đầu ra cũng như giá sầu riêng mỗi khi vào vụ thu hoạch. Từ khi Nghị định thư về yêu cầu kiểm dịch thực vật giữa Việt Nam và Trung Quốc được ký kết và HTX được cấp mã vùng trồng với diện tích 30 ha, sản lượng khoảng 450 tấn thì đầu ra đã được các doanh nghiệp thu mua ổn định với giá khá cao (trên dưới 70.000 đồng/kg).

“Khi những lô hàng sầu riêng xuất khẩu chính ngạch từ Đắk Lắk lên đường vào cuối năm 2022, nông dân ở đây phấn khởi lắm và đặt kỳ vọng nhiều vào thị trường tiêu thụ sầu riêng lớn này. Nếu các khâu đều làm tốt thì chắc chắn giá sẽ ổn định, thu nhập người nông dân sẽ tăng cao”.

Tỉnh Đắk Lắk có diện tích sầu riêng đứng thứ hai của cả nước (sau tỉnh Tiền Giang), với trên 15.000 ha, ước sản lượng thu hoạch năm 2022 là 170.000 tấn. Việc sản phẩm được xuất khẩu chính ngạch đang mở ra cơ hội rất lớn cho nông dân trồng sầu riêng nơi đây khi giá sầu riêng luôn được duy trì ở mức trên 70.000 đồng/kg và không lo bị ách tắc đầu ra.

Cùng với sầu riêng, nhiều năm qua, nhiều địa phương miền núi đã đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm nông sản ra thị trường thế giới. Những năm vừa qua, xuất khẩu luôn là điểm sáng của nền kinh tế. Đóng góp cho thành tích đó là rất nhiều sản phẩm hàng hoá của đồng bào dân tộc thiểu số, sản phẩm hàng hoá của vùng núi, vùng còn khó khăn, có thể kể đến như vải thiều Lục Ngạn, nhãn và xoài của Sơn La... Bà Trần Thị Thanh Bình – Trưởng Phòng Xuất nhập khẩu hàng nông lâm thủy sản – Cục Xuất nhập khẩu – Bộ Công Thương cho biết: “Chúng tôi rất mừng vì bà con đồng bào dân tộc thiểu số đã biết và tham gia hoạt động xuất khẩu nông sản, góp phần quan trọng vào kinh tế nông nghiệp, đảm bảo lợi ích và thu nhập cho bà con”.

Nhìn chung, xuất khẩu nông sản nói chung và xuất khẩu nông sản miền núi nói riêng có một thuận lợi là đó là mặt hàng thiết yếu và thị trường thế giới cần. Dù nhu cầu thế giới hiện nay đang đi xuống nhưng điểm thuận lợi là các mặt hàng như gạo, một số loại nông sản khác thì lại có nhu cầu tương đối cao. Thuận lợi nữa là ta có một diện tích và dải sản phẩm tương đối dồi dào, từ cây lương thực, ăn quả đến thủy sản, nông sản. Đây là điều kiện thuận lợi để Việt Nam vươn lên trở thành một trong những cường quốc về nông sản.

Đặc biệt, hoạt động xuất khẩu cũng đang mang lại lợi ích lớn cho bà con nông dân. Ông Lê Thanh Hoà - Phó Cục trưởng Cục Chất lượng, chế biến và phát triển thị trường nông sản - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chia sẻ, thành công của việc xuất khẩu sầu riêng cho thấy chính sách chuyển đổi cây trồng sang cây sầu riêng đã mang lại hiệu quả, giúp cải thiện đời sống cho bà con khu vực miền núi, Tây Nguyên, nâng cao thu nhập và đóng góp chung vào thành tích chung của xuất khẩu rau quả và nông sản nói riêng. Nhờ đó, kim ngạch xuất khẩu rau quả sau 6 tháng đã tăng rất mạnh, gần bằng cả năm 2023, tăng trưởng đến 64%. Xuất khẩu nông sản miền núi đã đóng góp quan trọng cho xuất khẩu nông sản nói chung khi sau 6 tháng, kim ngạch xuất khẩu nông sản cả nước đã đạt 24,59 tỷ USD.

## **Bộ Công Thương đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp**

Dù đã có một số điểm sáng, tuy nhiên, đối với nông sản miền núi, khó khăn lớn nhất là tiếp cận được thành tựu về công nghệ. Bên cạnh đó, do có đặc trưng riêng về địa hình nên mỗi vùng miền núi lại có một điều kiện thời tiết khí hậu khác nhau, phù hợp với 1 loại cây trồng khác nhau, việc phát triển diện tích gặp khó khăn. Hoạt động quảng bá và xúc tiến thương mại cho khu vực này cũng gặp khó.

Bà Trần Thanh Bình chia sẻ, Bộ Công Thương đã và đang tập trung triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu cho sản phẩm miền núi. Trong đó, Bộ Công Thương chia làm 4 giải pháp.

Thứ nhất là chủ động cung cấp thông tin và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp để tạo điều kiện lưu thông tốt nhất cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó, chi đạo hệ thống Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài bám sát và cập nhật thông tin từ thị trường xuất khẩu, từ đó cập nhật thông tin kịp thời cho thị trường trong nước và các Hiệp hội, doanh nghiệp được biết về chính sách thay đổi, thị hiếu để các địa phương chủ động chuyển hướng sản xuất theo nhu cầu thị trường.

Nhóm nhiệm vụ thứ 2 là phát triển các giải pháp xúc tiến thương mại, đặc biệt là xúc tiến thương mại các sản phẩm của đồng bào miền núi ở cả thị trường trong nước và xuất khẩu để tăng nhận diện các sản phẩm ở chợ truyền thống và siêu thị, đặc biệt là nông sản có tính mùa vụ cao như vải thiều, nhãn...

“Đối với thị trường nước ngoài, Bộ Công Thương đã đẩy mạnh các giải pháp xúc tiến thương mại truyền thống và xúc tiến thương mại thông qua công nghệ số. Miền núi có đặc trưng vị trí không thuận lợi so với vùng Trung du Bắc bộ và các khu vực phát triển như TP Hồ Chí Minh, Hà Nội nên áp dụng các nền tảng công nghệ số sẽ giúp bà con quảng bá sản phẩm của mình đến với người tiêu dùng nước ngoài tốt hơn” – bà Bình cho hay.

Nhóm giải pháp thứ 3 là đào tạo tập huấn thông qua các hội nghị hội thảo đến các HTX. Đồng thời phối hợp các Sở Công Thương để trang bị cho các Hội Nông dân, Hợp tác xã về kiến thức hội nhập, nghiệp vụ ngoại thương, hợp đồng ngoại thương... Thông qua các buổi tập huấn, Bộ Công Thương cũng ban hành cẩm nang hướng dẫn xuất khẩu rau quả chính ngạch sang Trung Quốc. Trong đó có rất nhiều kiến thức cơ bản để phục vụ cho bà con.

Nhóm cuối cùng là công tác thông tin truyền thông về những FTA cho bà con nông dân và HTX để tận dụng tối đa các cơ hội từ hội nhập.

Ngoài ra, bà Trần Thanh Bình cho rằng, khi nền kinh tế hội nhập thì việc có được các thương hiệu là rất quan trọng. Để chủ động xây dựng và định vị được thương hiệu thì phải bắt nguồn từ sự chủ động xây dựng thương hiệu từ doanh nghiệp, địa phương và cơ quan quản lý nhà nước.

“Trên thực tế, đã có 1 số địa phương xây dựng được thương hiệu cho nông sản như vải thiều Lục Ngạn, Mỳ chữ Bắc Giang... nhưng số lượng thương hiệu còn khiêm tốn. Do đó, Bộ Công Thương đã xây dựng các chương trình truyền thông thương hiệu cho sản phẩm Việt Nam như ngũ cốc, chè, rau quả, trái cây, hạt tiêu, hạt điều, cà phê... để giúp các sản phẩm vươn ra thị trường thế giới.

*(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)*

**THÔNG TIN THỦY SẢN****\* Triển vọng xuất khẩu thủy sản những tháng cuối năm 2023**

Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) cho hay, ước tính XK thủy sản Việt Nam tới hết tháng 7/2023 đạt gần 5 tỷ USD, giảm 25% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó, giảm sâu nhất vẫn là cá tra (-36%), tôm và cá ngừ giảm 27% so với cùng kỳ năm trước.

Riêng trong tháng 7/2023, XK thủy sản ước đạt 830 triệu USD, giảm 11% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó, XK tôm giảm 10% đạt khoảng 345 triệu USD, cá tra đạt 150 triệu USD, giảm 20%, cá ngừ giảm nhẹ 3% và các loại cá khác giảm 12% so với tháng 7/2022.

Về góc độ thị trường, tín hiệu phục hồi rõ rệt nhất ở thị trường Trung Quốc, trong tháng 7/2023 tăng 45% so với cùng kỳ năm trước, đạt gần 180 triệu USD. XK sang các thị trường chính khác vẫn thấp hơn 5-40% so với tháng 7/2022.

Theo VASEP, có 3 yếu tố sẽ quyết định kịch bản XK lạc quan trong nửa cuối năm:

- Diễn biến kinh tế các thị trường lớn được dự báo khả quan hơn trong nửa cuối năm cộng với thực tế nhu cầu NK của các thị trường như Mỹ và Trung Quốc đang có xu hướng tăng trở lại, khi lượng tồn kho đang vơi dần và chuẩn bị đơn hàng cho dịp Lễ hội cuối năm và Năm mới.

- Nội lực của DN và cộng đồng sản xuất chuỗi cung ứng thủy sản được hỗ trợ kịp thời về nguồn vốn, các điều kiện SX kinh doanh để giữ được nguồn cung nguyên liệu ổn định, đảm bảo có sẵn nguồn hàng khi thị trường có nhu cầu.

- Các sản phẩm XK có nguồn cung ổn định và có giá thành giảm, giá bán cạnh tranh trước các nước khác.

Với kịch bản thuận lợi đó, XK thủy sản 5 tháng còn lại năm 2023 có thể sẽ đạt khoảng trên 4 tỷ USD, khi đó tổng kim ngạch XK cả năm 2023 sẽ đạt trên 9 tỷ USD, giảm 15%-16% so với năm 2022. Trong đó, dự báo tôm sẽ thu về lượng ngoại tệ khoảng 3,5-3,6 tỷ USD, giảm 16% -18%. Cá tra giảm 28% đạt 1,7 – 1,8 tỷ USD. XK cá ngừ và mực, bạch tuộc sẽ giảm khoảng 14 -15% đạt lần lượt 870 triệu USD và 650 triệu USD. XK cá biển ước đạt 1,9 – 2 tỷ USD, giảm nhẹ so với năm 2022.

Các thị trường chính chắc chắn sẽ vẫn mang về doanh thu ít hơn so với năm 2022. Trong đó, XK sang Mỹ và Hàn Quốc sẽ thấp hơn 24-25% so với năm 2022, XK sang EU sẽ giảm 18%. Trong khi đó, thị trường Nhật Bản sẽ khả quan hơn nhờ giá trị của hàng GTGT và nhờ phân khúc gia công, chế biến cho thị trường này, nhất là các loài cá biển.

Thị trường Trung Quốc vẫn là kỳ vọng lớn nhất cho DN thủy sản hiện nay, sau mở cửa, giao thương đang trở lại bình thường dần dần. Hy vọng nửa cuối năm, kinh tế Trung Quốc ổn định hơn, thu nhập và tiêu dùng của người dân tăng dần, thị trường thích nghi với bối cảnh mới... khi đó, XK thủy sản có cơ hội phục hồi lại với dự đoán tương đương với kim ngạch của năm 2023 với khoảng 1,8 tỷ USD cho cả Trung Quốc và Hồng Kông.

Trong khi đó, kịch bản kém lạc quan hơn là khi thị trường đã có tín hiệu phục hồi, nhu cầu tăng trở lại, nhưng hàng thủy sản của Việt Nam vẫn khó cạnh tranh về giá và nguồn cung với các nước khác như Ecuador, Ấn Độ, Indonesia, Thái Lan...

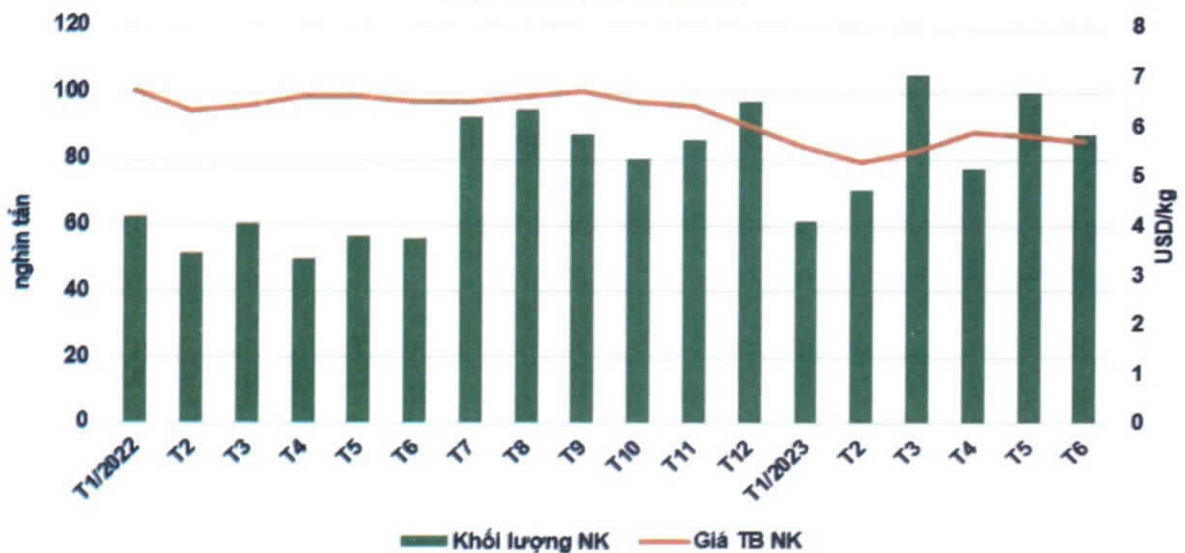
Các vấn đề của ngành chưa có giải pháp tháo gỡ trước mắt cũng như lâu dài: giá thành SX cao vì các chi phí đầu vào như thức ăn nuôi và con giống cao, lợi nhuận sụt giảm, thiếu vốn để duy trì đầu tư nuôi các vụ tới, bà con bỏ ao, dẫn đến thiếu nguyên liệu đáp ứng đơn hàng nửa cuối năm...

Kịch bản đó có thể dẫn đến dự đoán, XK 5 tháng cuối năm chỉ có thể đạt được khoảng 3,5-3,7 tỷ USD, như vậy, cả năm 2023, XK có thể chỉ mang về khoảng 8,5 – 8,7 tỷ USD. Trong đó, tất nhiên, sụt giảm sâu nhất vẫn nằm ở 2 ngành hàng cá tra và tôm. XK hải sản có thể sẽ xấu hơn nếu kết quả thanh tra chương trình chống khai thác IUU của đoàn thanh tra EU vào tháng 10 tới không đạt được kỳ vọng tháo gỡ thẻ vàng.

### \* Xuất khẩu tôm sú sang Trung Quốc & Hồng Kông tăng 30% trong nửa đầu năm nay

Theo số liệu của Hải quan Việt Nam, XK tôm Việt Nam sang Trung Quốc & Hồng Kông nửa đầu năm nay đạt 280 triệu USD, giảm 16% so với cùng kỳ. Tháng 6 là tháng đầu tiên kể từ đầu năm nay, XK tôm Việt Nam sang Trung Quốc & Hồng Kông ghi nhận tăng so với cùng kỳ năm trước, tăng 16% đạt 67 triệu USD. Kể từ tháng 3 năm nay, tốc độ sụt giảm trong từng tháng cũng đã thu hẹp dần.

**Khối lượng NK tôm nước ấm đông lạnh (HS 030617) của Trung Quốc**  
(Nguồn: Hải quan Trung Quốc)



Trong cơ cấu sản phẩm tôm XK sang Trung Quốc & Hồng Kông, tôm chân trắng chiếm 54,9%, tôm sú chiếm 25,3%, còn lại là tôm khác. 6 tháng đầu năm nay, giá trị XK tôm chân trắng và tôm sú sang Trung Quốc & Hồng Kông tăng lần lượt 1% và 30% so với cùng kỳ năm 2022. Giá trị XK tôm chân trắng chế biến tăng mạnh nhất 66%; XK tôm sú chế biến và tôm sú nguyên liệu đông lạnh tăng lần lượt 55% và 29%; XK tôm khô tăng mạnh 3 con số với 583%.

Trung Quốc & Hồng Kông chủ yếu nhập khẩu tôm nguyên liệu đông lạnh (mã HS 03) từ Việt Nam, chiếm tới 97% tỷ trọng.

Nửa đầu năm 2023, giá trung bình tôm chân trắng của Việt Nam XK sang Trung Quốc dao động từ 4,9-7,9 USD/kg. Trong khi giá trung bình tôm sú của Việt Nam XK sang thị trường này dao động từ 8,2-13,8 USD/kg.

Theo số liệu của Hải quan Trung Quốc, lượng nhập khẩu tôm nước ấm của Trung Quốc trong 6 tháng đầu năm nay tăng 49% so với cùng kỳ năm trước lên 502.669 tấn. Tổng giá trị nhập khẩu tăng 29% lên 2,84 tỷ USD. Điều này cho thấy nhu cầu tôm của Trung Quốc mạnh mẽ bất chấp kinh tế phục hồi chậm chạp sau dịch COVID-19.

Ecuador là nhà cung cấp tôm lớn nhất của Trung Quốc với 362.000 tấn, tăng 63% so với cùng kỳ năm trước.

Ấn Độ và Argentina có mức tăng trưởng mạnh mẽ. Nhập khẩu tôm vào Trung Quốc từ Ấn Độ tăng 31% và Argentina tăng 270% trong nửa đầu năm nay 2023 lần lượt là 60.700 tấn và 17.700 tấn. Tuy nhiên, các sản phẩm từ các nguồn cung này chủ yếu là tôm bỏ đầu, sơ chế và tôm đờ đánh bắt tự nhiên nên có giá cao hơn so với Ecuador.

Nửa đầu năm nay, thách thức đối với tôm Việt Nam tại thị trường Trung Quốc đó là sau khi bỏ chính sách "Zero COVID-19", lượng tôm từ Ecuador đổ vào lớn, các địa phương có dân số đông như Quảng Đông, Phúc Kiến... tăng mạnh nhập tôm từ Ecuador. Điều này tạo áp lực lên tôm Việt Nam.

Tuy nhiên, sau khi Ecuador đẩy mạnh xuất hàng tồn kho giá rẻ kèm với việc thu hoạch bị hạn chế bởi thời tiết thì nguồn hàng của nước này trong những tháng cuối năm sang Trung Quốc sẽ giảm bớt. Nhu cầu thị trường Trung Quốc nửa cuối năm nay dự kiến vẫn tốt nên dự kiến XK tôm Việt Nam sang Trung Quốc nửa cuối năm nay vẫn sẽ khả quan hơn nửa đầu năm.

#### **\* Trung Quốc vẫn dẫn đầu nhập khẩu cá tra Việt Nam**

Theo số liệu thống kê của Hải quan Việt Nam, tính đến hết tháng 6/2023, XK cá tra Việt Nam sang Trung Quốc & Hồng Kông đạt 281 triệu USD, giảm 34% so với cùng kỳ năm trước.

Tháng 6/2023, Trung Quốc & Hồng Kông đã NK 48 triệu USD cá tra Việt Nam, giảm 4% so với tháng 5/2023, giảm 15% so với cùng kỳ năm trước. Mức giảm 15% trong tháng 6 đã thấp hơn so với mức giảm của các tháng trước đó (tháng 4 và 5 ghi nhận giảm từ 30% - 60%).

Từ năm 2020 đến nay, Trung Quốc & Hồng Kông luôn duy trì vị trí số 1 về NK cá tra Việt Nam. So với các thị trường chính, Trung Quốc & Hồng Kông duy trì tăng trưởng cao nhất.

Sau giai đoạn giảm liên tục từ tháng 9/2022 đến tháng 01/2023, giá trung bình xuất khẩu cá tra sang thị trường này ghi nhận ổn định trong các tháng sau đó. Giá trung bình XK cá tra Việt Nam sang Trung Quốc trong 5 tháng đầu năm nay dao động từ 2,11 USD/kg - 2,29 USD/kg, giảm 10% so với cùng kỳ năm 2022. Riêng tháng 5, giá trung bình đạt 2,29 USD/kg tăng 0,4% so với tháng trước.

Nhu cầu tiêu thụ giảm, lạm phát vẫn sát mức 0%, doanh nghiệp và người tiêu dùng Trung Quốc vẫn kỳ vọng giá sẽ giảm thêm, từ đó trì hoãn chi tiêu khiến tốc độ tiêu thụ hàng hóa sụt giảm đáng kể. Các chỉ số giá tiêu dùng và giá sản xuất cho thấy nền kinh tế lớn thứ hai thế giới tiếp tục yếu đi trong tháng 5. Các yếu tố này đã tác động không tích cực tới XK cá tra sang thị trường này trong nửa đầu năm nay.

*(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)*

## THÔNG TIN CHĂN NUÔI

### \* Giá heo hơi dao động quanh ngưỡng 60.000 đồng/kg

Sang những ngày đầu tháng 8/2023, giá heo hơi nhìn chung đang dao động quanh ngưỡng 60.000 đồng/kg tùy địa phương. Tính đến ngày 3/8, giá heo hơi tại miền Bắc trong khoảng 59.000 - 62.000 đồng/kg; tại khu vực miền Trung, Tây Nguyên trong khoảng 58.000 - 60.000 đồng/kg; tại miền Nam dao động trong khoảng 58.000 - 60.000 đồng/kg. Như vậy, sau khi leo lên mức cao trên 60.000 đồng/kg trong tháng 7/2023, đà tăng của giá heo hiện đang dần hạ nhiệt.

### Tham khảo giá heo hơi tại các tỉnh miền Bắc

Địa phương	Giá ngày 11/05 (đồng/kg)	Giá ngày 22/06 (đồng/kg)	Giá ngày 03/08 (đồng/kg)
Bắc Giang	53.000	63.000	61.000
Yên Bái	52.000	61.000	60.000
Lào Cai	52.000	61.000	61.000
Hưng Yên	54.000	63.000	61.000
Nam Định	52.000	60.000	59.000
Thái Nguyên	53.000	62.000	61.000
Phú Thọ	53.000	63.000	61.000
Thái Bình	53.000	63.000	62.000
Hà Nam	52.000	60.000	59.000
Vĩnh Phúc	54.000	62.000	61.000
Hà Nội	53.000	62.000	60.000
Ninh Bình	52.000	60.000	61.000
Tuyên Quang	53.000	62.000	60.000

**Tham khảo giá heo hơi tại các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên**

<b>Địa phương</b>	<b>Giá ngày 11/05 (đồng/kg)</b>	<b>Giá ngày 22/06 (đồng/kg)</b>	<b>Giá ngày 03/08 (đồng/kg)</b>
Thanh Hóa	53.000	62.000	60.000
Nghệ An	52.000	61.000	59.000
Hà Tĩnh	52.000	59.000	59.000
Quảng Bình	53.000	58.000	59.000
Quảng Trị	53.000	60.000	59.000
Thừa Thiên Huế	52.000	58.000	59.000
Quảng Nam	53.000	58.000	59.000
Quảng Ngãi	56.000	58.000	59.000
Bình Định	54.000	59.000	59.000
Khánh Hòa	53.000	58.000	59.000
Lâm Đồng	54.000	60.000	60.000
Đắk Lắk	54.000	58.000	58.000
Ninh Thuận	52.000	58.000	59.000
Bình Thuận	55.000	60.000	60.000

**Tham khảo giá heo hơi tại các tỉnh miền Nam**

<b>Địa phương</b>	<b>Giá ngày 11/05 (đồng/kg)</b>	<b>Giá ngày 22/06 (đồng/kg)</b>	<b>Giá ngày 03/08 (đồng/kg)</b>
Bình Phước	52.000	59.000	59.000
Đồng Nai	55.000	60.000	60.000

TP HCM	52.000	60.000	59.000
Bình Dương	52.000	60.000	59.000
Tây Ninh	53.000	60.000	59.000
Vũng Tàu	54.000	60.000	60.000
Long An	55.000	60.000	59.000
Đồng Tháp	53.000	58.000	60.000
An Giang	52.000	59.000	59.000
Vĩnh Long	53.000	59.000	59.000
Cần Thơ	52.000	59.000	58.000
Kiên Giang	52.000	59.000	59.000
Hậu Giang	53.000	59.000	58.000
Cà Mau	53.000	59.000	60.000
Tiền Giang	53.000	58.000	59.000
Bạc Liêu	53.000	58.000	58.000
Trà Vinh	53.000	59.000	58.000
Bến Tre	54.000	60.000	58.000
Sóc Trăng	53.000	60.000	58.000

Tại hội nghị "Thúc đẩy phát triển chăn nuôi heo trong tình hình mới" do Bộ NN&PTNT tổ chức cuối tháng 7 vừa qua, các đại biểu thống nhất cao với nhận định, chăn nuôi trong tình hình mới đòi hỏi phải tăng cường liên kết giữa các khâu trong chuỗi giá trị.

Nhận định chung của các nhà quản lý, chuyên gia tại hội nghị cho thấy, chăn nuôi heo là một trong những phương thức sản xuất chính của nông dân, đặc biệt là tại khu vực nông hộ nhỏ lẻ. Tuy nhiên, ngành chăn nuôi heo thời gian qua luôn gặp thách thức, khó khăn như: Giá thức ăn chăn nuôi tăng cao, chất lượng con giống phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu, dịch bệnh cùng nhiều yếu tố chủ quan, khách quan khác...

Đề thúc đẩy phát triển chăn nuôi heo trong tình hình mới, các đại biểu đề nghị cần có giải pháp cụ thể, bền vững, có tính khả thi cao. Theo đó, cần thúc đẩy sản xuất nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, đẩy mạnh liên kết chuỗi, tăng cường quản lý dịch bệnh, an toàn sinh học.



**\* Thủ tướng yêu cầu xử lý nghiêm tình trạng heo nhập lậu qua biên giới**

Ngày 1/8, Thủ tướng Phạm Minh Chính vừa ký công điện về việc ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp buôn bán, vận chuyển trái phép heo qua biên giới vào Việt Nam.

Công điện nêu rõ, thời gian qua tình trạng buôn bán, vận chuyển trái phép vào Việt Nam nhất là từ Campuchia diễn ra phức tạp, làm ảnh hưởng đến sản xuất trong nước, đồng thời gia tăng nguy cơ xâm nhiễm, lây lan các loại dịch bệnh nguy hiểm trên đàn heo trong nước.

Heo nhập lậu không rõ nguồn gốc, có thể được cho ăn các sản phẩm cấm dùng trong chăn nuôi, không bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm, có nguy cơ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến ngành chăn nuôi trong nước và sức khỏe người dân.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố, các Bộ trưởng và Trưởng ban chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Ban chỉ đạo 389 quốc gia) chỉ đạo, triển khai các giải pháp ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp buôn bán, vận chuyển trái phép heo qua biên giới vào Việt Nam.

Thủ tướng yêu cầu các bộ ngành, địa phương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát, đặc biệt tại các cửa khẩu, đường mòn, lối mờ khu vực biên giới, cảng biển, đường sông... để ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp buôn bán, vận chuyển trái phép heo qua biên giới vào Việt Nam.

Trường hợp phát hiện heo nhập khẩu bất hợp pháp phải thực hiện tái xuất hoặc tiêu hủy ngay, đồng thời xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm.

Ngoài ra, các địa phương, bộ ngành kiểm tra, giám sát chặt chẽ tại các cơ sở thu gom, giết mổ gia súc, nhất là các địa điểm tiếp giáp biên giới; tăng cường công tác kiểm tra và truy xuất nguồn gốc đối với việc vận chuyển heo tiêu thụ tại địa bàn; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật.

Đồng thời tuyên truyền cho nhân dân khu vực biên giới về sự nguy hiểm trên heo nhập lậu, bệnh có thể lây sang người và tác hại khi buôn bán, vận chuyển heo không được kiểm dịch, không rõ nguồn gốc; tổ chức vận động người dân khu vực biên giới không tham gia, không tiếp tay cho việc vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật, đặc biệt là heo nhập khẩu trái phép vào Việt Nam.

Thủ tướng cũng yêu cầu thành lập các đoàn công tác kiểm tra, đôn đốc công tác kiểm soát, ngăn chặn việc vận chuyển, buôn bán trái phép heo vào Việt Nam.

Bộ NN&PTNT chỉ đạo cơ quan chuyên môn thú y tăng cường công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật theo quy định pháp luật, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; Giám sát chủ động, phát hiện sớm các ổ dịch tả heo châu Phi, lở mồm long móng, tai xanh, các bệnh mới nổi, có nguy cơ xâm nhiễm vào Việt Nam.

Bộ Công an chỉ đạo công an các đơn vị, địa phương lập chuyên án đấu tranh với các đối tượng buôn bán, vận chuyển trái phép qua biên giới, hợp thức hóa nguồn gốc động vật, sản phẩm động vật, giấy tờ kiểm dịch động vật.

Bộ Công Thương chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường tăng cường các biện pháp kiểm soát lưu thông thị trường, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán vận chuyển trái phép heo vào Việt Nam; kinh doanh trái phép heo không rõ nguồn gốc trên thị trường...

Bộ Quốc phòng chỉ đạo lực lượng Bộ đội Biên phòng phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng của các bộ, ngành và chính quyền địa phương trong việc ngăn chặn nhập lậu heo trên tuyến biên giới, cửa khẩu, đường mòn, lối mờ.

Ban Chỉ đạo 389 quốc gia chỉ đạo, triển khai các biện pháp ngăn chặn, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp nhập lậu, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật, sản phẩm động vật, đặc biệt là heo ra vào Việt Nam.

Đồng thời phối hợp chặt chẽ, chủ động chia sẻ thông tin, dữ liệu với các cơ quan thú y các cấp và tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật hiện hành...

*(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)*

## THÔNG TIN LÚA GẠO

### \* Tổng quan thị trường lúa gạo

#### **Giá gạo đạt mức cao nhất trong hơn một thập kỷ do lo ngại nguồn cung**

Giá gạo xuất khẩu từ Việt Nam và Thái Lan chào bán trong tuần cuối tháng 7/2023 đã tăng lên mức cao nhất trong hơn một thập kỷ, do việc hạn chế xuất khẩu gạo của Ấn Độ gây lo lắng về nguồn cung mặt hàng chủ lực này.

Giá gạo 5% tấm của Việt Nam tăng lên 550 – 574 USD/tấn – cao nhất kể từ năm 2011, từ mức 515 – 525 USD/tấn một tuần trước. Một thương nhân tại Thành phố Hồ Chí Minh cho biết các nhà xuất khẩu đang dự đoán giá sẽ tăng hơn nữa sau động thái hạn chế xuất khẩu của Ấn Độ, do đó rất rủi ro nếu ký hợp đồng xuất khẩu mới vào lúc này.

Gạo 5% tấm của Thái Lan tăng lên mức đỉnh 11 năm tại 605 – 610 USD/tấn so với mức 545 USD/tấn trong tuần trước.

Lệnh cấm xuất khẩu gạo trắng đã đẩy giá gạo đỏ lên mức cao nhất trong 5,5 năm tại 445 – 450 USD/tấn so với 421 – 428 USD một tuần trước mặc dù nhu cầu đã dịu đi.

#### **Thái Lan lo giá gạo tăng sau khi Ấn Độ hạn chế xuất khẩu**

Các nhà xuất khẩu gạo Thái Lan lo ngại thông báo cấm xuất khẩu gạo trắng của Ấn Độ có thể tác động đến ngành gạo của Thái Lan, khiến giá gạo nội địa có thể tăng 10%.

Chủ tịch danh dự của Hiệp hội các nhà xuất khẩu gạo Thái Lan Chookiat Ophaswongse cho biết lệnh cấm có thể khiến các nhà máy xay xát gạo và các nhà xuất khẩu gạo của Thái Lan trì hoãn các đơn đặt hàng gạo để đánh giá tác động, vì Ấn Độ là nước xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới.

"Các thương nhân gạo Thái Lan đang theo dõi chặt chẽ tình hình, vì ban đầu chúng tôi kỳ vọng rằng Chính phủ Ấn Độ có thể áp dụng các biện pháp thay thế thay vì cấm xuất khẩu. Tuy nhiên, sau khi lệnh cấm được công bố, rất khó đoán tác động đối với thị trường gạo toàn cầu nói chung. Chúng tôi cần theo dõi chặt chẽ và đánh giá lại tình hình để xem liệu Ấn Độ có nới lỏng lệnh cấm hay không", ông Chookiat cho biết.

Tại Thái Lan, việc canh tác lúa cũng đang phải đối mặt với vấn đề hạn hán ở một số khu vực, làm dấy lên lo ngại rằng sản lượng gạo của nước xuất khẩu gạo lớn thứ hai thế giới này có thể giảm trong năm nay.

Ông Chookiat cho rằng, các nhà xuất khẩu gạo Thái Lan và các thương nhân trong nước có thể phải hoãn các hợp đồng mua bán vì họ cho rằng động thái của Ấn Độ có thể đẩy giá toàn cầu lên cao hơn.

"Việc tiếp thị gạo Thái Lan trong nửa cuối năm nay dự kiến sẽ gặp nhiều thách thức. Trong ngắn hạn, cả các nhà xuất khẩu gạo Thái Lan và thị trường gạo nội địa có thể phải báo giá gạo một cách thận trọng", ông Chookiat nhận định.

Theo dự đoán của ông Chookiat, giá gạo trong nước có thể phải điều chỉnh tăng ít nhất 10%. Tuy nhiên, ông cho rằng đây là điều không ai mong muốn và cả khu vực tư nhân và các cơ quan chính phủ phải đẩy nhanh việc tìm kiếm các giải pháp thay thế, đặc biệt là tìm thị trường mới thay thế thị trường hiện có, để trì hoãn việc điều chỉnh giá trong nước.

#### **Thị trường lương thực thế giới tiếp tục đón cú sốc**

Vốn đang phải đối mặt với ảnh hưởng từ cuộc xung đột Nga - Ukraine, tác động của El Nino, thị trường lương thực thế giới lại tiếp tục đón cú sốc khi Ấn Độ cấm xuất khẩu hầu hết các loại gạo trắng - chiếm 25% lượng gạo xuất khẩu của nước này.

Ấn Độ là nhà cung cấp gạo lớn nhất cho thị trường thế giới. Vì thế, một lệnh cấm có hiệu lực ngay lập tức khiến các thương nhân vô cùng lo lắng, chưa thể tìm giải pháp thay thế. Và tác động ngay lập tức là hàng dài khách hàng ở khắp Mỹ hay Canada xếp hàng để mua gạo dự trữ.

Gạo là thực phẩm không thể thiếu trong bữa ăn của người dân châu Á. Theo phản ánh của giới truyền thông, lệnh cấm xuất khẩu gạo trắng thường của Ấn Độ đã khiến người Ấn Độ và cộng đồng các nước châu Á khác tại Mỹ xếp hàng dài để mua gạo dự trữ. Gạo basmati - một loại gạo hạt dài của Ấn Độ, không nằm trong lệnh cấm cũng được mua với số lượng lớn. Gạo các loại nhanh chóng "bay khò kệ hàng", thậm chí có nơi phải giới hạn mỗi người chỉ được mua 1 bao.

Tình trạng tương tự cũng diễn ra tại Canada. Việc không có đủ dự trữ đáp ứng nhu cầu gia tăng cũng khiến một số cửa hàng phải tăng giá bán gạo.

Lệnh cấm xuất khẩu các loại gạo trắng và gạo tằm không phải basmati có hiệu lực ngay lập tức từ ngày 20/7 của Ấn Độ được dự báo sẽ đẩy giá gạo vốn đang ở mức cao tiếp tục tăng thêm. Các dự báo về hiện tượng thời tiết El Nino vốn gây lo ngại về thiếu hụt nguồn cung. Trong tuần trước, giá gạo 5% tằm của Việt Nam được chào bán ở mức 515-525 USD/tấn, mức giá cao nhất kể từ năm 2011. Tại Thái Lan, giá gạo 5% tằm đã tăng lên 545 USD/tấn, mức cao nhất kể từ tháng 2/2021. Hiện giá gạo thế giới đang dao động quanh mức cao nhất trong 11 năm qua.

### **Khi nào Chính phủ Ấn Độ mới dỡ bỏ lệnh cấm?**

Trong năm trước Ấn Độ đã xuất khẩu các loại gạo trắng ngoài basmati ra thế giới khoảng hơn 10 triệu tấn. Để dễ hiểu hơn được mức độ của lệnh cấm mới đây thì có thể làm một phép so sánh, đó là tổng gạo lượng xuất khẩu của Việt Nam trong năm trước là khoảng hơn triệu 7 tấn. Tác động của lệnh cấm mới đây của Ấn Độ được cho càng khó lường, khi mà nguồn cung lúa mì của thế giới cũng đang đứng trước những thách thức, bởi Nga mới đây đã quyết định ngừng thỏa thuận xuất khẩu ngũ cốc qua biển Đen. Lệnh cấm xuất khẩu của Ấn Độ được cho có thể sẽ kéo dài ít nhất là tới cuối năm nay.

Vụ lúa chính của Ấn Độ là gieo vào tháng 6 và gặt vào tháng 11, 12. Hồi đầu tháng 6 này, Ấn Độ nắng nóng kỷ lục và ngay sau đó lại mưa lụt kỷ lục. Diện tích canh tác vì thế đã không đạt được như năm trước. Chính phủ Ấn Độ lại càng thận trọng, bởi năm trước nước này phải hứng chịu cả tình trạng lụt lội bất thường trong tháng 11, 12, đúng thời điểm thu hoạch. Các dự báo cho rằng nếu cuối năm nay mà thu hoạch tốt thì có thể Chính phủ Ấn Độ mới dỡ bỏ lệnh cấm, còn nếu không thì phải sang năm 2024. Ấn Độ hiện ưu tiên tối đa việc kiểm soát lạm phát, đặc biệt trước cuộc tổng tuyển cử sẽ diễn ra vào năm tới.

### **Các nước nhập khẩu gạo sẽ cố gắng tìm nguồn thay thế**

Về giải pháp tới lúc này mà đa phần đều đang nhắc đến là họ sẽ cố gắng đi tìm những nguồn thay thế, cụ thể là từ Thái Lan, Việt Nam và Pakistan. Tuy nhiên nói là như vậy, còn các nguồn thay thế đáp ứng được bao nhiêu thì các nhà nhập khẩu hiện chưa dám chắc.

Các loại gạo nằm trong danh mục cấm xuất khẩu của Ấn Độ vốn chiếm tới 40% tổng sản lượng gạo xuất khẩu của nước này. Một số nhà nhập khẩu tại khu vực cho biết, hiện lượng gạo của các nước trong thời điểm này cũng không dư dả gì, tuy nhiên cũng cần thấy là các nhà xuất khẩu gạo của Ấn Độ đang không ngừng gây sức ép để chính phủ nới lỏng các lệnh cấm xuất khẩu. Việc cấm xuất khẩu của Ấn Độ thực tế trong lúc này chủ yếu mang tính dự phòng.

Nguồn cung gạo của Ấn Độ hiện được cho là không thiếu để đáp ứng nhu cầu của 1,4 tỷ dân. Chính phủ Ấn Độ thấy giá gạo cao, họ không muốn nhìn thấy lạm phát thêm bầu cử, nên chủ động mạnh tay kiểm soát thị trường. Song điều này cũng sẽ gây ra không ít thiệt hại cho các nhà xuất khẩu gạo cũng như nguồn thu ngoại tệ của Ấn Độ.

Các loại gạo bị ảnh hưởng bởi lệnh cấm chiếm 10 triệu tấn trong tổng số 22 triệu tấn gạo mà Ấn Độ xuất khẩu năm trước. Áp lực đối với gạo, một loại thực phẩm thay thế khẩn cấp cho lúa mì, vốn đã gia tăng sau khi Nga hủy bỏ thỏa thuận ngũ cốc ở Biển Đen. Sản lượng nông nghiệp ở nhiều nước sụt giảm khi các điều kiện canh tác bị ảnh hưởng nặng nề bởi biến đổi khí hậu. Tất cả những diễn biến trên đang thổi bùng lo ngại về an ninh lương thực và giá cả, có thể khiến tình trạng lạm phát cao ở nhiều nước kéo dài hơn.

## THÔNG TIN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP

### \* Tổng quan thị trường phân bón và dự báo

Giá phân bón trên thị trường thế giới đã có xu hướng tăng trong tháng 7/2023 do nguồn cung hạn hẹp. Trong nước, giá phân bón tháng qua cũng tăng nhẹ do ảnh hưởng từ đà đi lên của thị trường phân bón thế giới. Dự báo giá phân bón trong thời gian tới có thể sẽ còn tăng do nhu cầu cao cho vụ Đông Xuân 2024.

#### - Thị trường thế giới

Trong tháng 7/2023, giá phân bón có xu hướng tăng do nguồn cung thắt chặt trong khi nhu cầu tăng tại hầu hết các thị trường. Giá một số chủng loại phân bón như sau:

Tại Brazil, giá Urea hạt trong tăng 2,1% so với tháng trước, lên mức 495,7 USD/tấn (CFR), nhưng vẫn giảm 32,4% so với cùng kỳ năm 2022. Tương tự, tại Yuzhny tăng 2,8%, lên mức 375,3 USD/tấn (FOB), nhưng so với cùng kỳ năm trước giảm 26,7%; tại Baltic tăng 2,1% lên mức 385,6 USD/tấn, nhưng giảm 27,6% so với cùng kỳ năm trước đó; tại Trung Quốc tăng 9,9% lên mức 359,2 USD/tấn, nhưng vẫn giảm 2,7% so với cùng kỳ năm 2022.



Tại Vịnh Mỹ giá Urea hạt đục tăng 2,4% so với tháng trước, lên mức 415 USD/tấn (CFR),

nhưng vẫn giảm 25,6% so với cùng kỳ năm trước; Tương tự, tại Ai Cập giá Urea hạt đục tăng 2,1% so với tháng trước, lên mức 445,1 USD/tấn (CFR), nhưng vẫn giảm 32,9% so với cùng kỳ năm 2022; tại Vịnh Ả Rập giá Urea hạt đục tăng 2,1%, lên mức 475 USD/tấn (CFR), nhưng vẫn giảm 26,3% so với cùng kỳ năm trước; tại Iran giá Urea hạt đục tăng 2,3%, lên mức 425 USD/tấn (CFR), nhưng vẫn giảm 22,5% so với cùng kỳ năm 2022.

Giá DAP giảm hầu hết các thị trường, tại Trung Quốc giảm 1,8% so với tháng trước và giảm 26,2% so với cùng kỳ năm trước, xuống còn 505,7 USD/tấn; Tương tự, tại Tampa giảm 3,3% và giảm 23,5% xuống còn 517,3 USD/tấn; Vịnh Mỹ giảm 1,2% và giảm 22,9% xuống còn 525,3 USD/tấn; tại Baltic giảm 1,9% và giảm 23% xuống còn 520,1 USD/tấn.

#### Giá phân bón trên thị trường thế giới tháng 7/2023

Chủng loại	Thị trường	Tháng 7/2023 (USD/tấn)	So với T6/2023 (%)	So với cùng kỳ năm 2022 (%)
Urea hạt trong	Yuzhny (FOB)	375,3	2,8	-26,7
	Baltic	385,6	2,1	-27,6
	Brazil (CFR)	495,7	2,1	-32,4
	Trung Quốc	359,2	9,9	-2,7
Urea hạt đục	Ai Cập	445,1	2,1	-32,9
	Vịnh Ả Rập	475	2,1	-26,3
	Iran	425	2,3	-22,5
	Vịnh Mỹ (CFR)	415	2,4	-25,6

<b>DAP</b>	Baltic	520,1	-1,9	-23,0
	Trung Quốc	505,7	-1,8	-26,2
	Vịnh Mỹ	525,3	-1,2	-22,9
	Tampa	517,3	-3,3	-23,5
<b>Kali</b>	Vancouver	575,15	0	-7,3
	Israel	600,45	0	-6,4
	Tây Âu	600,55	0	-6,8
	Đông Nam Á	545,3	0	-5,7

### - Thị trường trong nước

#### Diễn biến giá cả:

Cùng với xu hướng giá thế giới, giá phân bón trong nước tháng 7/2023 tăng nhẹ. Cụ thể, giá một số chủng loại phân bón như sau:

Tại các tỉnh phía Bắc, giá Urea Phú Mỹ tăng 3% so với tháng trước lên mức 10.200 đ/kg, nhưng so với cùng kỳ năm 2022 vẫn giảm 30,1%. Giá Urea TQ tăng 3% so với tháng trước lên mức 9.700 đ/kg, so với cùng kỳ năm trước đó giảm 31,7%. Giá Lân Lào Cai là 4.100 đ/kg.

Tương tự, tại Đà Nẵng, giá Urea Phú Mỹ tăng 3% so với tháng trước lên mức 10.200 đ/kg, nhưng so với cùng kỳ năm trước vẫn giảm 30,6%. Giá Urea TQ tăng 1% lên mức 9.700 đ/kg, so với cùng kỳ năm trước 2022 giảm 32,2%. Giá Lân Lào Cai là 4.100 đ/kg.

Tại Qui Nhơn, giá Urea Phú Mỹ tăng 3,1% lên mức 10.100 đ/kg, nhưng so với cùng kỳ năm trước vẫn giảm 30,8%. Giá Urea TQ tăng 1% lên mức 9.600 đ/kg, so với cùng kỳ năm 2022 giảm 32,9%. Giá Lân Lào Cai là 4.100 đ/kg.

Tại TP. Hồ Chí Minh, giá Urea Phú Mỹ tăng 3,1% so với tháng trước lên mức 10.100 đ/kg, nhưng so với cùng kỳ năm trước vẫn giảm 30,8%. Giá Urea TQ tăng 1,1% so với tháng trước lên mức 9.600 đ/kg, so với cùng kỳ năm 2022 giảm 32,9%. Giá Lân Lào Cai là 4.200 đ/kg.

Tại Tiền Giang, giá Urea Phú Mỹ tăng 3,1% lên mức 10.200 đ/kg, nhưng so với cùng kỳ năm trước giảm 30,1%. Giá Urea TQ tăng 1% lên mức 9.700 đ/kg, so với cùng kỳ năm trước 2022 giảm 32,2%. Giá Lân Lào Cai là 4.200 đ/kg.

**Dự báo:** Giá phân bón trong thời gian tới có thể sẽ tăng do nhu cầu phân bón tăng chuẩn bị cho vụ Đông Xuân 2024. Bên cạnh đó, giá Ure trong nước phụ thuộc rất nhiều vào giá than và khí nguyên liệu đầu vào. Trong khi đó, hiện nhu cầu than và khí cho sản xuất điện tại Việt Nam tăng cao nên giá hai nguyên liệu đầu vào quan trọng cho sản xuất phân đạm này cũng có thể tăng lên, khiến giá thành sản xuất ure sẽ tăng theo. Bên cạnh đó, giá xăng dầu thế giới tăng trở lại có thể sẽ tác động tới giá thành sản xuất phân bón.

#### Giá bán lẻ trung bình một số chủng loại phân bón tại các địa phương trong tháng 7/2023

(Đvt: đồng/kg)

Thị trường	Chủng loại	Tháng 7/2023	So với tháng 6/2023	So với cùng kỳ năm 2022 (%)
<b>Hà Nội</b>	Urea TQ	9.700	1,0	-31,7
	Urea Phú Mỹ	10.200	3,0	-30,1
	Lân Lào Cai	4.100	0	0
<b>Đà Nẵng</b>	Urea TQ	9.700	1,0	-32,2
	Urea Phú Mỹ	10.200	3,0	-30,6
	Lân Lào Cai	4.100	0	0

<b>Qui Nhơn</b>	Urea TQ	9.700	1,0	-32,2
	Urea Phú Mỹ	10.200	3,0	-30,6
	Lân Lào Cai	4.100	0	0
<b>TP. Hồ Chí Minh</b>	Urea TQ	9.600	1,1	-32,9
	Urea Phú Mỹ	10.100	3,1	-30,8
	Lân Lào Cai	4.200	0	0
<b>Tiền Giang</b>	Urea TQ	9.700	1,0	-32,2
	Urea Phú Mỹ	10.200	3,0	-30,1
	Lân Lào Cai	4.200	0	0

### **Tình hình xuất-nhập khẩu:**

#### **+ Xuất khẩu**

Trong nửa đầu tháng 7/2023, lượng phân bón xuất khẩu đạt 50,1 nghìn tấn, kim ngạch đạt 20,8 triệu USD; Lũy kế từ đầu năm đến 15/7/2023 xuất khẩu phân bón đạt 742,5 nghìn tấn, kim ngạch đạt 309,9 triệu USD.

Trước đó, theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, xuất khẩu phân bón tháng 6/2023 đạt 107,9 nghìn tấn, kim ngạch đạt 46,7 triệu USD, giảm 30,3% về lượng và giảm 18% về kim ngạch so với tháng trước. So với tháng 6/2022 giảm 50,3% về lượng và giảm 68,3% kim ngạch. Tính chung 6 tháng đầu năm 2023 xuất khẩu phân bón đạt 800,4 nghìn tấn, kim ngạch đạt 335,8 triệu USD, giảm 19,7% về lượng và giảm 48% về kim ngạch so với cùng kỳ năm trước.

Giá xuất khẩu phân bón bình quân 6 tháng đầu năm 2023 đạt 419,5 USD/tấn, giảm 19,8% so với cùng kỳ năm 2022.

Về thị trường, trong 6 tháng đầu năm 2023, Việt Nam xuất khẩu phân bón nhiều nhất sang thị trường Campuchia, chiếm 36% trong tổng khối lượng và tổng kim ngạch xuất khẩu phân bón của cả nước, đạt 290,8 nghìn tấn, kim ngạch 122,5 triệu USD, tăng 9,5% về lượng nhưng giảm 16,4% kim ngạch so với cùng kỳ năm trước.

#### **+ Nhập khẩu**

Trong nửa đầu tháng 7/2023, nhập khẩu phân bón các loại đạt 144,5 nghìn tấn, kim ngạch đạt 38,7 triệu USD; Lũy kế từ đầu năm đến 15/7/2023 nhập khẩu phân bón các loại đạt 1.844,8 nghìn tấn, kim ngạch đạt 627,2 triệu USD, giảm 0,6% về lượng và giảm 28,6% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2022.

Trước đó, trong tháng 6/2023 nhập khẩu phân bón các loại đạt 415,2 nghìn tấn, kim ngạch đạt 131,3 triệu USD, tăng 7,3% về lượng và tăng 6,9% về kim ngạch so với tháng trước, so với tháng 6/2022 tăng mạnh 79,4% về lượng và tăng 21,9% kim ngạch. Tính chung 6 tháng đầu năm 2023 nhập khẩu phân bón đạt 1.702 nghìn tấn, kim ngạch đạt 589,2 triệu USD, giảm 4,5% về lượng và giảm 30,6% về kim ngạch so với cùng kỳ năm trước.

Về giá nhập khẩu, nửa đầu tháng 7/2023, giá hầu hết các chủng loại phân bón nhập khẩu giảm so với cùng kỳ tháng trước. Cụ thể, giá NPK giảm 7%, xuống còn 509,8 USD/tấn; giá SA giảm 14%, xuống còn 130,5 USD/tấn; giá DAP giảm 3,8%, xuống còn 507,5 USD/tấn; giá Kali giảm 35,4%, xuống còn 353,9 USD/tấn; giá Urea giảm 10,9%, xuống còn 314,9 USD/tấn.

Về thị trường, trong 6 tháng đầu năm 2023, Trung Quốc vẫn đứng đầu về thị trường cung cấp phân bón cho Việt Nam, chiếm 50,2% trong tổng lượng và chiếm 46,5% trong tổng kim ngạch nhập khẩu phân bón của cả nước với 853,8 triệu tấn, kim ngạch đạt 273,8 triệu USD, tăng 1,9% về lượng nhưng giảm 20,6% về kim ngạch so với cùng kỳ năm trước.

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

**THÔNG TIN XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI****\* Cơ hội lớn cho dừa tươi Việt Nam xuất khẩu chính ngạch sang Trung Quốc**

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NN & PTNT), giữa tháng 8, Tổng cục Hải quan Trung Quốc sẽ kiểm tra thực địa về dừa tươi Việt Nam để xem xét cho phép xuất khẩu chính ngạch sang nước này.

Cụ thể, Tổng cục Hải quan Trung Quốc sẽ kiểm tra thực địa các vùng trồng, cơ sở đóng gói dừa tươi có nhu cầu xuất khẩu để đánh giá, phân tích nguy cơ dịch hại đối với dừa tươi, từ đó làm căn cứ cho việc kí Nghị định thư.

Hiện nay, Trung Quốc tiêu thụ dừa rất lớn, trong khi khả năng cung ứng trong nước chỉ 10%. Chính vì thế khi Trung Quốc mở cửa cho trái dừa Việt Nam đây sẽ là cơ hội cho các địa phương, nhất là ĐBSCL như Trà Vinh hay Bến Tre.

Riêng tại Trà Vinh, hiện tỉnh có tổng diện tích trồng dừa hơn 23.000 ha tập trung chủ yếu tại các huyện Châu Thành, Tiểu Cần, Cầu Kè và Càng Long, với sản lượng cho trái gần 578.000 tấn/năm.

Hiện Việt Nam đứng thứ 7 về sản xuất dừa trên toàn thế giới. Diện tích trồng dừa vào khoảng 188.000 ha, tập trung chủ yếu ở ĐBSCL. Chỉ riêng 4 tỉnh Bến Tre, Trà Vinh, Tiền Giang và Vĩnh Long, tổng diện tích đã vượt 130.000 ha.

Thời gian qua, các địa phương khu vực ĐBSCL đã tập huấn, hướng dẫn bà con canh tác dừa theo tiêu chuẩn Gap, Global Gap, hữu cơ... Đây là điều kiện để dừa có mặt ở nhiều thị trường khó tính như Mỹ, châu Âu... Và khi Trung Quốc đồng ý xuất khẩu chính ngạch, sản phẩm lợi thế sẽ càng rộng đường xuất khẩu hơn. Tuy nhiên, việc tuân thủ những quy định, tiêu chuẩn là điều không thể bỏ qua.

Ông Lê Văn Thiệt - Phó Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật, Bộ NN-PTNT nhấn mạnh phải tuân thủ kiểm dịch thực vật và vệ sinh an toàn thực phẩm. Về kiểm dịch thực vật phải chú ý không có 9 dịch hại mà Trung Quốc quan tâm, gồm 5 loài rệp, 1 loài mối, 1 loài bọ cánh cứng hại dừa và 2 loại cỏ. Còn với an toàn thực phẩm thì hướng dẫn bà con quản lý dịch hại, dùng thuốc không để lại dư lượng và ghi chép sổ sách để truy xuất nguồn gốc khi cần thiết.

Theo Cục Bảo vệ thực vật, đã có 55 lớp tập huấn về quy định kiểm dịch thực vật, với gần 5.000 cán bộ kỹ thuật được tổ chức. Đây sẽ là lực lượng nòng cốt, để các địa phương tuyên truyền về quy định kiểm dịch thực vật, an toàn vệ sinh thực phẩm, cũng như các qui trình canh tác, quản lý dịch hại đến với bà con nông dân và doanh nghiệp.

Hiện các địa phương trồng dừa đang rất nỗ lực nâng cao chất lượng sản phẩm. Để xuất khẩu dừa sang Trung Quốc thuận lợi, nhiều doanh nghiệp đã đầu tư xây dựng nông trại dừa hữu cơ. Chỉ riêng Bến Tre đã có hơn 7.000 ha dừa đạt chứng nhận này. Năm 2023, ngành dừa phấn đấu xuất khẩu dừa và các sản phẩm từ dừa đạt trên 1 tỷ USD.

Trong khi đó tại Trà Vinh, tỉnh đã đặt mục tiêu phấn đấu đến năm 2025, mở rộng diện tích cây dừa, ứng dụng khoa học kỹ thuật để nâng cao năng suất dừa đạt khoảng 16 tấn/ha/năm và có ít nhất 8.000 ha dừa trồng theo hướng hữu cơ; trong đó, có 6.000 ha đạt chứng nhận hữu cơ quốc tế. Hiện tỉnh đã triển khai chương trình hỗ trợ nông dân phát triển chuỗi giá trị dừa theo tiêu chí VietGAP hữu cơ, xây dựng vùng trồng nguyên liệu dừa tập trung. Mục tiêu của tỉnh phấn đấu đến năm 2025, có ít nhất 10 doanh nghiệp liên kết với hộ nông dân để xây dựng vùng nguyên liệu phục vụ chế biến, tiêu thụ chuỗi sản phẩm dừa và được các doanh nghiệp cam kết thu mua với mức giá cao hơn giá thị trường từ 10-15%.



### \* **Đẩy mạnh xúc tiến thương mại nông sản Việt Nam tại thị trường Singapore**

Thương vụ Việt Nam tại Singapore cho hay Thương vụ đã tích cực và có nhiều hoạt động xúc tiến, tập trung hỗ trợ xuất khẩu các sản phẩm thế mạnh của Việt Nam bao gồm nông sản tươi và chế biến.

Cụ thể, từ đầu năm 2023 đến nay, Thương vụ Việt Nam tại Singapore đẩy mạnh hỗ trợ các địa phương xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm nông sản tới Singapore và đạt nhiều kết quả đáng khích lệ. Một số mặt hàng nông sản, thủy sản xuất khẩu sang thị trường Singapore chủ yếu là: hạt tiêu (Singapore là 1 trong 5 thị trường xuất khẩu chính của Việt Nam); thủy sản (đứng thứ 3); gạo (đứng thứ 3); rau quả (đứng thứ 6); cà phê, hạt điều và cao su, đều chiếm tỷ trọng không nhỏ.

Một trong số các biện pháp để hỗ trợ là cập nhật các cơ chế, chính sách và các quy định của địa bàn cho các doanh nghiệp trong nước. Chẳng hạn như quy định mới của Singapore về dán nhãn mạt sản phẩm đồ uống có đường để doanh nghiệp trong nước kịp thời nắm bắt, triển khai.

Thương vụ Việt Nam tại Singapore và FairPrice đã xúc tiến đưa hàng hóa Việt Nam chất lượng cao tới tay người tiêu dùng Singapore, qua đó góp phần thúc đẩy hợp tác thương mại bền chặt, hiệu quả giữa hai nước. FairPrice là hệ thống siêu thị lớn nhất tại Singapore. Tại hệ thống siêu thị FairPrice đã có khoảng hơn 800 đầu mặt hàng của Việt Nam.

Bên cạnh đó, ngoài việc phối hợp với FairPrice, Thương vụ Việt Nam tại Singapore luôn nỗ lực xây dựng quan hệ chặt chẽ với các hệ thống siêu thị khác tại Singapore nhằm tìm kiếm cơ hội khai phá tiềm năng hợp tác về nông sản giữa hai nước. Ước tính hơn 600 mặt hàng sản phẩm từ Việt Nam đã có mặt trên các kệ hàng của chuỗi siêu thị FairPrice trong giai đoạn từ năm 2018 đến nay và tổng số có thể lên tới "hơn 1.000".

Bên cạnh đó, Thương vụ cũng triển khai các biện pháp xúc tiến, tăng sự hiện diện của các loại hàng hóa Việt Nam tại địa bàn. Thương vụ đã dẫn đoàn của FairPrice NTUC tham dự Food Expo tại Việt Nam hồi tháng 11/2022 tại Việt Nam. Qua đó, rất nhiều nhãn hàng Việt Nam đang trong những bước đàm phán cuối cùng về giá để đưa hàng hóa vào trong hệ thống siêu thị FairPrice.

Người tiêu dùng Singapore luôn xem xét thực phẩm, đồ tiêu dùng một cách kỹ lưỡng cả về hình thức, chất lượng. Thị trường Singapore có đặc tính cạnh tranh và đào thải cao. Hơn nữa, việc xúc tiến đưa các sản phẩm vào thị trường Singapore đòi hỏi nhiều nỗ lực cũng như chi phí cao. "Bài toán" đặt ra là cần duy trì tốt chất lượng sản phẩm sau khi được cơ quan chức năng sở tại đồng ý nhập khẩu và thị trường chấp nhận.

Theo đó, để thuyết phục và giữ chân khách hàng tại thị trường Singapore, các địa phương và doanh nghiệp cần tăng cường công tác quản lý quy trình sản xuất từ trồng trọt, chăm bón đến thu hoạch các sản phẩm nông sản thực phẩm nhằm đảm bảo các sản phẩm đạt yêu cầu chất lượng phục vụ xuất khẩu.

Ông Irving Lim Wei Lun - đại diện của Fair Price - đánh giá cao chất lượng và giá cả hàng hóa Việt Nam và cho biết: FairPrice đang là chuỗi siêu thị dẫn đầu thị trường ở Singapore, cung cấp nhiều loại sản phẩm từ thực phẩm tươi sống, đông lạnh, hàng tiêu dùng gia đình và nhiều sản phẩm khác từ khắp nơi trên thế giới.

Theo FairPrice, các khách hàng vẫn ghi nhận giá trị và chất lượng của các sản phẩm được sản xuất tại Việt Nam. Đối với sản phẩm tươi, FairPrice có nhu cầu mạnh mẽ đối với trái cây nhiệt đới bao gồm thanh long, dưa, xoài...

Để xuất khẩu trái cây tươi vào thị trường Singapore, sản phẩm phải đáp ứng được các điều kiện do Cơ quan quản lý thực phẩm của Singapore yêu cầu. Trái cây tươi được hiểu là trái cây tươi nguyên và chưa qua chế biến. Nếu trái cây đã qua quá trình gia công như cắt gọt, bóc vỏ, đóng hộp, đông lạnh, sẽ phải tuân thủ các yêu cầu đối với thực phẩm chế biến và các điều kiện để nhập khẩu thực phẩm chế biến.

Đại diện của FairPrice cũng chia sẻ đang hướng tới những đổi mới trong danh mục đồ uống bao gồm bổ sung cà phê hòa tan G7 cũng như đồ uống tốt cho sức khỏe. FairPrice nhận thấy nhìn chung, giá cả hợp lý của hàng hóa Việt Nam luôn cho thấy sự hiệu quả. FairPrice hoan nghênh các mặt hàng của Việt Nam tại Singapore. Cách tốt nhất để tìm hiểu khách hàng Singapore thực sự muốn gì là đến tận nơi và nói chuyện với khách hàng.

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)



**THÔNG TIN GIAO THƯƠNG****\* Thu mua cá bò da số lượng lớn**

Công ty TNHH Nam Vạn Long, có trụ sở tại Bình Dương, nhận thu mua cá bò da với số lượng lớn.

+ *Yêu cầu:*

Cá bò da

Size: 30-50, 50/100, 100/200, 200/300

Số lượng: 100 tấn

Đông lạnh hay tươi đều được

Đông lạnh thì mạ băng 10%

+ *Thông tin liên hệ:*

Công ty TNHH Nam Vạn Long

Địa chỉ: Số 29/15, Đường số 2, Khu phố Đông, Vĩnh Phú, Thuận An, Bình Dương

ĐT: 0903 04 7955 - 0917 879 444

Email: info@namvanlong.com

Website: namvanlong.com

**\* Cần mua cơm dừa nạo sấy**

Công ty CP XNK Hàng hóa Tổng hợp Hà Nội nhận thu mua cơm dừa nạo sấy fine grade béo cao và béo thấp, giá thỏa thuận, chất lượng tốt.

+ *Yêu cầu:*

13 Tấn cho hàng Fine béo cao, 14 Tấn cho hàng Fine béo thấp.

+ *Thông tin liên hệ:*

Công ty CP XNK Hàng hóa Tổng hợp Hà Nội

Người liên hệ: Nguyễn Minh Trị

ĐT: 0981.043.060

Skype: tri.nm@vietnamgrocery.vn

Email: tri.nm@vietnamgrocery.vn

**\* Nhận cung cấp giống khoai môn cao chỉ tím**

Cơ sở kinh doanh hàng vật tư nông nghiệp tại địa bàn phía Nam nhận cung cấp giống khoai môn cao chỉ tím chất lượng cao với số lượng lớn.

+ *Thông tin sản phẩm:*

Tiêu chuẩn giống gồm như sau:

- Dài 2-3cm

- Đường kính: 1,2cm - 100 đến 120 củ/1kg

- Đóng bao 40-50kg

+ *Thông tin liên hệ:*

Người liên hệ: Hằng

Địa chỉ: TP.HCM

ĐT: 0937392133

Email: hangtran078@gmail.com

**\* Cần mua gạo trắng hạt dài**

Doanh nghiệp thương mại hàng nông sản tại địa bàn phía Nam hiện có nhu cầu thu mua gạo trắng hạt dài (long grain white rice) 5% tấm với số lượng lớn.

Cần tìm đối tác làm ăn lâu dài, có nhà máy và uy tín để hợp tác. Quý công ty có nhu cầu bán hàng và thiện chí, vui lòng liên hệ để thương lượng giá cả.

+ *Thông tin liên hệ:*

Người liên hệ: Hoàng

ĐT: 0939 146 389

Email: hoangphandn@gmail.com

**\* Cung cấp men vi sinh nguyên liệu Mỹ, Enzyme cho tôm cá**

Doanh nghiệp kinh doanh hàng vật tư nông nghiệp tại địa bàn phía Nam nhận cung men vi sinh nguyên liệu Mỹ, Enzyme cho tôm cá với số lượng lớn và giá cả ưu đãi.

+ *Thông tin sản phẩm:*

Men vi sinh - viên nén Mỹ

Các loại enzyme Enzyme: Amylase, Protease, Lipase

Công dụng:

Kích thích các phiêu sinh vật phát triển làm thức ăn cho tôm cá

Phân hủy các xác hữu cơ như thức ăn thừa, vỏ tôm, tảo tàn...

Kích thích sự phát triển của phiêu sinh vật trong ao tạo nguồn thức ăn cho tôm.

Loại bỏ khí độc trong ao, đáy ao như H<sub>2</sub>S, NH<sub>3</sub>, NO<sub>2</sub>,...

+ *Thông tin liên hệ:*

Người liên hệ: Ms. Quyên:

Địa chỉ: P.Thới An, Q. 12, Tp.HCM

ĐT: 0915591629 – 0902772496

Email: quyentran@bqq.com.vn

Website: bqq.com.vn

**\* Cung cấp BKC nguyên liệu giúp diệt khuẩn nước ao nuôi tôm**

Công ty TNHH Kiên Lược ABC có địa chỉ tại TP.HCM nhận cung cấp BKC nguyên liệu 80% giúp diệt khuẩn nước ao nuôi hiệu quả.

+ *Thông tin sản phẩm:*

BKC - Diệt khuẩn

Thành phần: BKC 80%

Công dụng:

- Xử lý nước trong khi nuôi tôm, phòng và trị hiệu quả các tác nhân gây bệnh như: vi khuẩn, vi rút, nấm, nguyên sinh động vật

- Diệt khuẩn, nấm mốc, trị bệnh phát sáng

- Ngừa và xử lý các bệnh do vi khuẩn gây ra trên thân tôm: đứt râu mòn đuôi, đóng nhớt, vàng mang, đen mang... , giúp tôm lột xác theo đúng chu kỳ

Cách dùng:

- Chuẩn bị ao nuôi: 1 - 1,2 lít/1.000m<sup>3</sup> nước, thả tôm ít nhất sau 3 ngày xử lý

- Xử lý trong quá trình nuôi: 300 ml/1.000m<sup>3</sup> nước

Lưu ý:

- Sử dụng lúc nắng gắt để đạt hiệu quả cao

- Có thể gây sục tảo

Xuất xứ: Trung Quốc

Quy Cách: 200 kg/phuy

+ *Thông tin liên hệ:*

Công ty TNHH Kiên Lược ABC

Địa chỉ: Số 22/1k ấp Trung Đông, Thới Tam Thôn, Hóc Môn, Tp.HCM

ĐT: 0949002045

Email: thoakienluoc@gmail.com

**\* Cần tìm nhà cung cấp bột bắp**

Doanh nghiệp thương mại nông sản tại TP.HCM cần tìm nhà cung cấp bột bắp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc.

+ *Yêu cầu:*

Yêu cầu chứng nhận Non- GMO đối với mặt hàng này.

Số lượng: mỗi tháng 1 cont 20FT/40ft.

+ *Thông tin liên hệ:*

International Dan & Jin Co., Ltd

Địa chỉ: 255 Nam Hòa, Phước Long A, Quận 9, TP.HCM

ĐT: 0963682940

Email: jadenguyen.internal@gmail.com

**\* Cần thu mua Nang mực (Mai mực)**

Doanh nghiệp kinh doanh hàng thủy sản tại địa bàn phía Nam đang có nhu cầu thu mua Nang mực (mai mực) với số lượng lớn.

+ *Yêu cầu:*

Kích thước 10-15 cm, 15 cm trở lên

Trắng, sạch, khô, không bị nứt, vỡ, hàng mới

Số lượng: không hạn chế, mua quanh năm

+ *Thông tin liên hệ:*

Doanh nghiệp/cá nhân có khả năng cung cấp sản phẩm trên, liên hệ trực tiếp theo số điện thoại 0903944669 /0903047955 (Zalo) hoặc 0917879444

**\* Thu mua cám mì viên**

Một doanh nghiệp tại địa bàn phía Nam đang có nhu cầu tiêu thụ số lượng lớn về mặt hàng cám mì viên để mở rộng trại chăn nuôi gia cầm.

Doanh nghiệp cam kết hợp tác lâu dài với nhà cung cấp có năng lực.

+ *Thông tin liên hệ:*

Liên hệ trực tiếp theo số điện thoại: 0906325216

**\* Thu mua cá tra và cá basa loại phi lê, nguyên con và cắt khúc**

Doanh nghiệp thương mại thủy sản tại TP.HCM đang có hợp đồng lâu dài với một công ty tại Malaysia về mặt hàng cá tra, cá basa phi lê.

Do đó, doanh nghiệp cần mua cá tra, cá basa phi lê, số lượng lớn, giá ổn định và thường xuyên theo tháng.

Ngoài ra doanh nghiệp còn mua cá tra, cá basa nguyên con, cắt khúc,...

+ *Thông tin liên hệ:*

Công ty, doanh nghiệp, cá nhân có thể cung cấp hoặc biết nhà cung cấp nào thì liên hệ với doanh nghiệp theo số điện thoại 0903785524 (gặp Thịnh).

**\* Thu mua cá cơm phơi sống**

Doanh nghiệp kinh doanh hàng nông sản tại địa bàn phía Nam cần tìm thêm các đối tác, cơ sở chế biến và cung cấp cá cơm phơi sống với số lượng lớn.

+ *Yêu cầu:*

Hàng không luộc, phơi khô, có đầu

Độ ẩm dưới 20%

Size: tất cả các size từ 2-3, 4-6, 5-7 cm.

Đặc biệt ưu tiên đối tác có khả năng cung cấp số lượng lớn, ổn định, chất lượng, uy tín.

+ *Thông tin liên hệ:*

Các cá nhân, công ty có đủ năng lực cung ứng, liên hệ trực tiếp theo số điện thoại 0903944669 (gặp Sang).

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

## THÔNG TIN CẢNH GIÁC

### **\* Nhiều hàng hóa nông sản xuất khẩu của Việt Nam rơi vào diện cảnh báo**

Hiện nay, nhiều lô hàng xuất khẩu của doanh nghiệp Việt Nam, trong đó chiếm chủ đạo là mặt hàng nông sản, bị trả về do vi phạm các quy định của nước nhập khẩu. Nhiều thị trường xuất khẩu nông sản lớn của nước ta như Nhật Bản, Trung Quốc, EU, Mỹ... đều có các yêu cầu khắt khe về dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, các chất cấm...

Theo các cơ quan quản lý, hành vi này không chỉ gây thiệt hại cho doanh nghiệp, mà còn ảnh hưởng cả ngành nông sản, thực phẩm Việt Nam. Do đó, chuẩn hóa sản xuất theo đúng quy định của nhà nhập khẩu là yêu cầu bắt buộc với hàng xuất khẩu.

Mới đây, văn phòng SPS (thuộc Bộ NN&PTNT) đã gửi Công văn đến Cục Bảo vệ Thực vật nêu thông báo của Bộ An toàn thực phẩm và dược phẩm Hàn Quốc đối với sản phẩm ớt đỏ khô của Việt Nam vi phạm quy định về an toàn thực phẩm. Đó là lô hàng ớt khô của Công ty TNHH Long Thành (Hải Dương) có mức dư lượng tricyclazole từ 0,02 - 0,04 mg/kg, vượt mức cho phép của Hàn Quốc là 0,01 mg/kg. Trước đó, tình trạng quả ớt bị phát hiện do tồn dư thuốc bảo vệ thực vật cũng đã từng xảy ra đối với thị trường Trung Quốc, Malaysia.

Trước đó, thị trường EU cũng cảnh báo về một số sản phẩm mì ăn liền xuất khẩu của doanh nghiệp Việt Nam có chứa chất cấm ethylene oxide (EO) vượt ngưỡng quy định của EU. Vì vậy, để được xuất khẩu sang thị trường này, mì ăn liền bị giám sát dư lượng EO và phải có giấy chứng nhận an toàn thực phẩm. Ngoài mì ăn liền, một số nông sản khác của Việt Nam như rau quả tươi, gạo... cũng thuộc nhóm hàng chịu kiểm tra gắt gao khi xuất khẩu vào thị trường EU. Một số sản phẩm có nguồn gốc từ thực vật và động vật sẽ được lấy mẫu ngẫu nhiên để kiểm tra. Ngoài kiểm tra tại cửa khẩu đối với các lô hàng mới, cơ quan an toàn thực phẩm của các nước sẽ lấy mẫu kiểm tra trên thị trường với các lô hàng cũ. Nếu sản phẩm vi phạm dư lượng, doanh nghiệp nhập khẩu và phân phối bắt buộc phải thông tin việc thu hồi rộng rãi.

Với thị trường Trung Quốc, hiện Việt Nam nằm trong nhóm 10 quốc gia (vùng lãnh thổ) có số lượng hàng hóa nông sản, thực phẩm bị cảnh báo nhiều nhất tại thị trường Trung Quốc. Nhóm hàng nông sản, thực phẩm bị cảnh báo nhiều gồm thủy sản, nước trái cây (chưa tính cả phê, sản phẩm sữa), bánh các loại. Các lỗi bị cảnh báo gồm: Chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm (sử dụng phụ gia thực phẩm vượt ngưỡng cho phép, nấm mốc, vi khuẩn gây bệnh); chứng nhận, thủ tục giấy tờ kèm theo hàng hóa không đầy đủ (thiếu chứng nhận hàng hóa; hàng hóa không đúng với chứng nhận/chứng thư; hàng hóa chưa được phép nhập khẩu); tem nhãn bao bì hàng hóa không đáp ứng quy định, yêu cầu nhập khẩu...

Để tăng kim ngạch xuất khẩu tại thị trường Trung Quốc, các sản phẩm nông sản cần có chất lượng tốt và đáp ứng đúng nhu cầu của người tiêu dùng. Như trái thanh long, ngoài yêu cầu về chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định, các doanh nghiệp xuất khẩu cần hết sức lưu ý đến nhu cầu từng giai đoạn của thị trường này. Mặc dù Trung Quốc là quốc gia nhập khẩu thanh long lớn nhất thế giới, nhưng từ năm 2015 đến nay, nhập khẩu của nước này giảm dần do Trung Quốc sản xuất được thanh long. Do đó, nếu muốn giữ vững và tiếp tục tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu thanh long, thì người sản xuất và doanh nghiệp phải tạo ra được những lợi thế cạnh tranh lớn hơn về giá, độ ngọt, màu sắc cho sản phẩm. Tương tự, với sản phẩm tiềm năng là sầu riêng, hiện Trung Quốc đang mở rộng khai thác từ nhiều nguồn cung, nên doanh nghiệp Việt Nam muốn chiếm lĩnh thị trường cần phải nâng cao chất lượng, giảm giá thành và giữ uy tín sản phẩm.

Với lợi thế phát triển nông nghiệp, các sản phẩm nông sản và thực phẩm chế biến của Việt Nam hiện đã có mặt tại trên 180 quốc gia và vùng lãnh thổ. Rất nhiều ngành trong lĩnh vực này đã đóng góp hơn 1 tỷ USD vào kim ngạch xuất khẩu hàng năm. Để triển khai tốt thị trường xuất khẩu, các doanh nghiệp cần tổ chức sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, GlobalGap, tiêu chuẩn nước nhập khẩu và tăng cường quản lý, giám sát chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm. Đồng thời, tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn chất lượng, kiểm nghiệm kiểm dịch, bao bì đóng gói, truy xuất nguồn gốc sản phẩm...

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

**THÔNG TIN AN TOÀN THỰC PHẨM****\* Cảnh giác nguy cơ ngộ độc thực phẩm trong mùa hè nắng nóng**

Liên tiếp thời gian gần đây, các bệnh viện tuyến Trung ương đều ghi nhận các ca bệnh do ngộ độc thực phẩm. Nhiều ca bệnh đều có đặc điểm chung là sử dụng các loại thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm từ vỉa hè không đảm bảo an toàn vệ sinh. Các chuyên gia y tế cảnh báo nguy cơ ngộ độc thực phẩm đang có xu hướng tăng lên, đặc biệt trong bối cảnh mùa hè năm nay nắng nóng gay gắt.

Theo TS. Bác sĩ Nguyễn Trung Nguyên, Giám đốc Trung tâm Chống độc - Bệnh viện Bạch Mai, nhiệt độ từ 37-40°C là điều kiện lý tưởng để vi khuẩn phát triển mạnh so với thời tiết bình thường. Mùa hè cũng làm tăng nguy cơ ô nhiễm môi trường, ô nhiễm do rác, nước thải và sự phát triển mạnh của côn trùng truyền bệnh như ruồi, nhặng, gián, muỗi...

Tại những cửa hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống không tuân thủ quy định bảo đảm an toàn trong chế biến thực phẩm, nguy cơ ngộ độc thực phẩm là rất cao. Trong môi trường nắng nóng, nhiều loại vi khuẩn có khả năng gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người. Vi khuẩn E.coli gây bệnh đường ruột, tiêu chảy; vi khuẩn Salmonella gây bệnh thương hàn; vi khuẩn Shigella gây đau bụng, tiêu chảy, ngộ độc đường ruột; vi khuẩn Staphylococcus aureus gây mủ ở vết thương; vi khuẩn Vibrio cholerae gây bệnh tả...

Ngộ độc thực phẩm có nhiều nguyên nhân, nhưng có thể chia thành ba nhóm nguyên nhân chính. Nguyên nhân phổ biến nhất là do vi khuẩn và do các độc tố của vi khuẩn. Tiếp theo có thể kể đến ngộ độc thực phẩm do các loại hóa chất khác nhau như hóa chất bảo vệ thực vật, chất phụ gia, chất bảo quản... được đưa vào trong thực phẩm với mục đích cố tình hay vô ý. Bên cạnh đó, nhóm thực phẩm tự nhiên có chất gây độc như cá nóc, sắn, nấm độc... cũng là nguyên nhân phổ biến dẫn tới ngộ độc thực phẩm.

Trong khi đó, PGS.TS Nguyễn Duy Thịnh, nguyên giảng viên Viện Công nghệ Sinh học và Thực phẩm, Đại học Bách khoa Hà Nội cũng nhận định nguyên nhân chính dẫn đến ngộ độc thực phẩm đường phố là do việc bày bán thực phẩm ngoài trời, không che đậy hoặc che đậy không đảm bảo, không được bảo quản lạnh... đều khiến chúng dễ bị ô nhiễm, nhiễm khuẩn, dính bụi bẩn đường phố... Nguy cơ ngộ độc thực phẩm vào mùa hè là điều khó tránh. Thế nên, ngay cả khi được chế biến đúng cách, đảm bảo an toàn thực phẩm thì nguy cơ ngộ độc thực phẩm vẫn có thể xảy ra. Những loại vi khuẩn khi ở trong môi trường nắng nóng sẽ sinh sôi nhanh, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người.

PGS.TS Nguyễn Duy Thịnh khuyên, người dân không mua những loại thực phẩm như mực khô, bò khô, hoa quả dầm... ở những nơi bụi bặm mà không có nắp đậy cẩn thận.

Không ăn ngay rau sống, rau thơm thường được dùng ăn kèm các món bún riêu, phở bày bán ngoài đường. Nhiều người chế biến thức ăn đường phố do không mang đủ nước sạch để rửa rau nên dễ khiến cơ thể ăn phải ấu trùng giun, sán. Nếu mua về thì nên rửa lại sạch sẽ. Không ăn bánh quẩy, bánh rán, nem rán... trong những chảo dầu mỡ có màu quá đen.

Chọn mua thức ăn ở những địa chỉ quen thuộc, tin cậy. Đối với các quán bán rong thức ăn đường phố, nên chọn mua thức ăn đường phố tại quán có dụng cụ, lọ, hộp đảm bảo vệ sinh để chứa đựng, bảo quản thức ăn, đồ uống.

Ngoài ra, các chuyên gia dinh dưỡng cũng khuyến nghị người tiêu dùng khi lựa chọn các loại thực phẩm trong mùa hè nên mua những thực phẩm còn tươi, thực phẩm có nhãn mác ở những cửa hàng cố định, đặc biệt lưu ý hạn sử dụng của sản phẩm. Rau quả chỉ có thể bảo quản được từ 3-5 ngày. Chú ý khâu vệ sinh tay và dụng cụ ăn uống trong quá trình chế biến thực phẩm. Đối với tủ lạnh, ngoại trừ ngăn đá là vi khuẩn không phát triển được, còn các ngăn làm lạnh khác chỉ có tác dụng hạn chế, làm chậm sự phát triển của vi khuẩn. Do vậy, nếu đưa quá nhiều thứ vào tủ lạnh, không khí không lưu thông, nhiệt độ không đảm bảo, thực phẩm sống để cùng với thức ăn đã được nấu chín sẽ làm cho thực phẩm nhanh hỏng. Đặc biệt, nên chú ý ăn chín, uống sôi, để phòng ngộ độc.

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

## GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

### Giá cả trong tỉnh

TT	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 31/7/2023	Giá cả TT Ngày 07/8/2023	TT	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 31/7/2023	Giá cả TT Ngày 07/8/2023
I	<b>Thực phẩm tiêu dùng</b>			9	Dưa leo	15.000	12.000
1	Cá điêu hồng	55.000	55.000	10	Khoai cao	25.000	24.000
2	Cá lóc nuôi	65.000	65.000	11	Nấm rơm	85.000	85.000
3	Cá kèo nuôi	190.000	190.000	12	Bắp cải trắng	10.000	10.000
4	Cá rô phi	45.000	45.000	13	Đậu que	16.000	16.000
5	Cá trê nuôi	40.000	40.000	14	Đậu đũa	14.000	12.000
6	Cá tra (cá hú)	65.000	65.000	15	Cà tím	18.000	20.000
7	Cá tra thịt trắng	50.000	50.000	16	Bí đao	12.000	15.000
8	Lươn loại 1	190.000	180.000	17	Bí rợ (bí đỏ)	15.000	16.000
9	Ếch nuôi	60.000	65.000	18	Ớt	40.000	42.000
10	Tôm càng xanh	240.000	240.000	19	Gừng	33.000	42.000
11	Mực ống loại lớn	190.000	190.000	20	Đậu bắp	16.000	16.000
12	Thịt heo đùi	110.000	110.000	21	Khô qua	12.000	12.000
13	Thịt heo nạc	110.000	120.000	22	Bầu	12.000	16.000
14	Thịt heo ba rọi	120.000	120.000	23	Cà chua	18.000	18.000
15	Thịt bò đùi	240.000	240.000	III	<b>Trái cây</b>		
16	Thịt bò phi lê (thăn)	250.000	250.000	1	Quýt đường	45.000	50.000
17	Vịt làm sẵn (nguyên con)	85.000 - 90.000	85.000 - 90.000	2	Bưởi năm roi	45.000	45.000
18	Thịt gà ta (nguyên con)	120.000	120.000	3	Xoài cát Hòa Lộc	40.000	40.000
19	Trứng gà ta	4.200	4.400	4	Xoài cát chu	20.000	22.000
20	Trứng gà công nghiệp	3.000	3.000	5	Táo Mỹ	90.000	90.000
21	Trứng vịt	3.200	2.800	6	Táo xanh	110.000	110.000
II	<b>Rau củ quả</b>			7	Dưa hấu	12.000	12.000
1	Cải xanh	15.000	16.000	8	Sapo	30.000	30.000
2	Cải ngọt	16.000	15.000	9	Cam mật	26.000	17.000
3	Cải thìa	15.000	15.000	10	Cam sành	32.000	22.000
4	Rau muống	14.000	14.000	11	Thanh Long	25.000	28.000
5	Rau mồng tơi	15.000	15.000	12	Chôm chôm nhãn	25.000	25.000
6	Cải xà lách	20.000	18.000	13	Mãng cầu xiêm	40.000	30.000
7	Hành lá	28.000	30.000	14	Mãng cầu ta	45.000	55.000
8	Củ kiệu	25.000	30.000	15	Ổi	15.000	10.000

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

## GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

### Giá cả khu vực đồng bằng sông Cửu Long

TT	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 31/7/2023	Giá cả TT Ngày 07/8/2023	TT	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 31/7/2023	Giá cả TT Ngày 07/8/2023
<b>I</b>	<b>Thực phẩm tiêu dùng</b>			31	Cần tàu	30.000	30.000
1	Cải ngọt	12.000	17.000	32	Kiệu	30.000	30.000
2	Cải xanh	10.000	17.000	33	Bầu	12.000	12.000
3	Củ cải trắng	20.000	18.000	34	Muróp	15.000	12.000
4	Rau muống	12.000	12.000	<b>II</b>	<b>Trái cây</b>		
5	Cải xoong	90.000	60.000	1	Cam sành	32.000	22.000
6	Rau dền	12.000	15.000	2	Cam mật	27.000	17.000
7	Mồng tơi	14.000	15.000	3	Quýt đường	45.000	45.000
8	Bông bí	20.000	30.000	4	Bưởi năm roi	45.000	45.000
9	Xà lách	20.000	20.000	5	Bưởi da xanh	50.000	50.000
10	Su su	25.000	22.000	6	Xoài cát Chu	25.000	22.000
11	Bắp non	35.000	35.000	7	Xoài cát Hoà Lộc	40.000	40.000
12	Cà rốt	25.000	23.000	8	Xoài Đài Loan	15.000	20.000
13	Khoai tây	30.000	25.000	9	Chôm chôm nhãn	25.000	25.000
14	Củ dền	25.000	23.000	10	Chôm chôm Java	10.000	10.000
15	Cải thảo	25.000	25.000	11	Mãng cầu xiêm	35.000	40.000
16	Dưa leo	15.000	10.000	12	Mãng cầu ta	55.000	55.000
17	Cà tím	20.000	15.000	13	Dưa hấu	12.000	12.000
18	Bí đao	10.000	15.000	14	Thanh Long	25.000	30.000
19	Bí rợ	20.000	25.000	15	Sapo	30.000	30.000
20	Đậu bắp	15.000	15.000	16	Ổi	15.000	12.000
21	Khô qua	20.000	12.000	17	Táo xanh	110.000	110.000
22	Cà chua	15.000	20.000	18	Táo Mỹ	90.000	90.000
23	Hành lá	35.000	35.000	19	Táo Trung Quốc	60.000	60.000
24	Hẹ	30.000	30.000	20	Nho Mỹ (nho đen)	190.000	190.000
25	Khoai cao	25.000	30.000	<b>III</b>	<b>Gạo</b>		
26	Bắp cải trắng	15.000	17.000	1	Gạo thơm Jasmine	17.000	18.000
27	Đậu que	25.000	18.000	2	Gạo Hương Lài	19.000	19.500
28	Đậu đũa	15.000	15.000	3	Gạo thơm Đài Loan	20.000	21.000
29	Măng tươi	45.000	45.000	4	Gạo Nàng Hoa	19.000	19.000
30	Ớt	50.000	50.000	5	Gạo trắng thường	15.000	15.500

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

# THÔNG TIN GIỚI THIỆU VỀ SẢN PHẨM OCOP TỈNH TRÀ VINH

## GẠO HỮU CƠ LONG HÒA - HÒA MINH (OCOP 4 SAO) HTX TIẾN THÀNH



*Chịu trách nhiệm xuất bản:*

**PHẠM VĂN TÁM**

**Giám đốc Sở Công Thương**

*Ban Biên tập:*

**NGUYỄN THỊ MỘNG THU** - *Trưởng ban*

**VŨ HỒNG DƯƠNG** - *Phó Trưởng ban*

**PHẠM PHƯỚC TRÃI** - *Phó Trưởng ban*

**XUẤT BẢN PHẨM KHÔNG BÁN**

*In: 500 cuốn, khổ 19 x 27 cm. Tại Công ty Cổ phần VHTH Trà Vinh. Giấy phép xuất bản số 01/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông cấp ngày 20/02/2023. In xong và nộp lưu chiểu tháng 8 năm 2023.*